NĂM THỨ 29
Số 5224
Ngày thứ bảy
21 Mars 1936
Ngày 28 tháng hai
(thiếu)
NĂM BÍNH-TÍ

Lục tỉnh tân văn

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Chủ-nhơn: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Bạn báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của
Gửi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

Chủ-nhiệm: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho Hội-báo bên Pháp-quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số.... 0.04

Quan Thống-đốc Rivoal đi kinh-lược miền mọi núi Bara

Sớm mai hôm qua, quan Thống-đốc đi kinh-lược miền mọi ở núi Bara cho đến giáp giới 3 xứ Cao-miên, Namkỳ và Trungkỳ.

Theo ngài có qui ông Gayet, Thanh-tra thuộc-địa, Bary, Thanh-tra chánh-trị, Boh và Marquis.

Trong lúc ngài đến Thudaumột thì có hai quan chủ tỉnh Thudaumột và Biênhòa MM. Edouard và Butel đón rước ngài và cùng đi theo ngài.

Sau khi đến viếng công cuộc đắp đường trong lúc sau nầy làm hăn hái cho được hoàn thành để thông thương mấy xứ mọi và miền mọi đã từng phục chánh phủ rồi thì quan Thống-đốc sẽ trở về Saigon trong đêm Chúa-nhựt.

CŨNG VÌ VỤ NƯỚC ĐỨC

Hội Quốc-liên muốn tha Ý, mà Ý làm bảnh không cầu

Dư luận nói hội Quốc-liên muốn bải cuộc trừng phạt cho Ý, để Ý rảnh rang hiệp với các nước kết án Đức-quốc về tội xâm phạm điều-ước.

Nhưng chánh-phủ Ý lại nhơn dịp nầy lên mặt cao thượng. Họ đã truyền lịnh rằng hễ thấy hàng hóa các nước đã giới-phạt mình vào biên-giới thì bắt.

Làm khó dễ nhau chi vậy kìa?

Kết quả cuộc thi thơ-ký thông-ngôn sở Cảnh-sát

Cuộc thi chọn thơ-ký thông-ngôn sở Cảnh-sát ngày 4 Février 1936 rồi, nay đã kết quả như sau đây:

0 thí-sanh trúng-tuyển

Vì không có vị nào được đúng số điểm nhỏ hơn hết chấm đậu nên đã trợt vỏ chuối hết.

Các nước đồng-minh ở Locarno đều lên án kết tội Đức-quốc

Đại-biểu của Đức cực lực phản-đối và đổ trách-nhậm cho Pháp

CÁC NƯỚC ĐỀU ĐỒNG-THINH KẾT ÁN ĐỨC

Chiều bữa qua Hội-đồng Q. L. đã đồng-thanh bỏ thăm quyết định rằng Đức đã xâm phạm điều-ước. Đức bỏ thăm chống lại nhưng lá thăm của Đức không được kể, vì theo lệ thì Đức, Pháp và Bỉ là 3 nước đương kiện nhau nên không được bỏ thăm. Thăm của Pháp và của Bỉ cũng đều không được kể.

Trước khi nhóm Hội-đồng, các nước ký điều-ước Locarno đã bàn tính hiệp-ý nhau về việc xin Hội-đồng trừng phạt Đức sau khi đã tuyên-bố Đức xâm phạm điều-ước.

Ông Flandin tuyên-bố rằng các nước đều hoàn toàn hiệp ý, chỉ còn đợi cho các nhà luật-học thảo tờ trình xong thì gởi cho các nước rồi đệ trình ra giữa Hội-đồng Q. L..

ĐẠI-BIỂU ĐỨC CỰC LỰC PHẢN ĐỐI

Trong một phiên nhóm ngắn ngủi, hội-đồng Q. L. đã bỏ thăm tuyên bố Đức xâm phạm điều ước. Các nước đều bỏ thăm, chỉ có nước Chili không chịu bỏ thăm, còn nước Equateur thì không có đại biểu đi dự hội.

Sau khi bỏ thăm xong, ông Ribbentrop là đại biểu Đức tuyên bố không nhận lời quyết định của H. Q. L. và phản đối rất gắt, đổ lỗi cho nước Pháp phải chịu lãnh phần trách nhiệm về sự xé bỏ điều ước Locarno.

Ông nói rằng hội-đồng xử đoán bất công, nhưng rồi đây lịch sử sẽ làm cho chơn lý tỏ rỏ, và lời xử đoán ấy không sao chống nổi với lịch sử.

Ông Flandin trả lời rằng mình để cho H. Q. L. tùy ý nhứt định chớ không dám can - thiệp vào, nhưng đại biểu Đức đã can thiệp thì không lẽ mình làm thinh. Ông nói:

« Tôi phải tuyên bố tại đây là nơi dưới quyền của luật quốc tế rằng: không có người nào được quyền tự mình xử mình. Tôi xin nhắc lại lượt nữa cho hội - đồng nhớ rằng Pháp đề nghị xin tòa án trọng tài La Haye xử vụ rắc rối do Đức gây ra »

NGOẠI-TƯỚNG EDEN PHẢI PHÔ BÀY TẠI NGHỊ-VIỆN

Số là chiều bữa thứ sáu đúng 3 giờ rưỡi thì Uỷ ban 13 nhóm hội, nhưng phải đình lại.

Phiên nhóm của Hội-đồng Q. L. cũng phải triển kỳ: vì ngoại-tướng Eden là đại biểu Anh phải đi dự phiên nhóm của Hạ-nghị-viện để giải bày cho tường-tận các cuộc bàn-cải tại Hội-đồng Q. L. vừa rồi.

ÔNG FLANDIN CŨNG PHẢI PHÔ BÀY TẠI NGHỊ-VIỆN PHÁP

Theo tin ở các chánh-giới thì Hội-đồng nội-các sẽ đồng thinh chấp-thuận các lời đề-nghị của ông Flandin ở Luân-đôn đem về. Thứ sáu hôm qua ông Flandin phải ra trước Hạ-nghị-viện để bày giải về việc xử vụ Đức xâm-phạm điều ước. Có lẽ Nghị viện nhóm lần nầy là lần chót rồi thì nghỉ luôn cho đến kỳ tuyển-cử.

DƯ-LUẬN PHÁP LO SỢ

Đối với việc H. Q. L kết án nước Đức tại Luân-đôn bữa qua, báo-giới Pháp bàn luận rất rộn ràng. Phần nhiều các báo đều nói rằng thế nào Đức cũng không nhận lời đề nghị của 4 cường-quốc ký điều ước Locarno, và báo nào cũng hồ-nghi không biết rồi đây sẽ xảy ra gì lôi thôi nữa. Các báo phái hữu nói rằng muốn tự cứu thì bộ tham mưu Pháp và bộ tham-mưu Anh phải cộng tác cho thân - mật, mà quả thật hai bên đã bắt đầu tính việc cộng tác tại Luân-đôn rồi; và lại chánh-phủ Anh sẽ rằng sức làm cho Ý và Á đình-chiến lập-tức, và Ý cũng đã hứa rằng nếu H. Q. L. thôi việc giới - phạt thì Ý sẽ bằng lòng đình-chiến. (Tin nầy rất hiệp với tin đăng ở nơi khác nói H. Q. L. tính thôi giới-phạt Ý. Như vậy có lẽ việc Pháp, Ý và Anh toan thâu xếp vụ Ý-Á để rảnh tay đối phó với Đức sẽ thành sự thiệt nay mai.

CÁI THIẾU-THỜI CỦA VUA NƯỚC ANH LÀ EDOUARD VIII

Và cách giáo-dục chính chắn của một ông vua văn minh

Trong một cái ổ ong-mật, có con ong chúa làm đầu mấy vạn con ong khác. Nhưng trước khi thành ong chúa và lên đặng cái ngôi cao quí ấy, con ong chúa cũng như các con ong khác. Nhưng muốn được thành ong chúa, con ong ấy phải chịu nhiều đều khổ sở lắm mới được, phải nhịn ăn, phải tập luyện v. v. cho đến khi thân-hình đổi sửa lại to lớn hơn hết cả các ong khác thì nó mới xứng đáng làm chúa cả ổ ong.

Trong một nước quân-chủ lập-hiến như nước Anh, cách giáo-dục một ông vua là việc rất đổi quan-hệ, vì do nơi sự giáo-dục khéo hay vụng, tốt hay dở mà ông vua sẽ được hoàn toàn tư-cách hay là không.

Trong sự giáo-dục đó, đều tối trọng là cách đào tạo cái trí não, tâm tánh của ông Đông cung sẽ nối ngôi cha.

Mà ngay khi ông hoàng còn niên thiếu ấu-xung sự giáo-dục lại để ghi tạc vào tâm-tánh, trí nảo một cách sâu đậm cho đến khi khôn lớn trưởng thành, cái dấu vết của sự giáo dục vẫn còn rõ rệt. Kẻ làm cha làm thầy, phải thận-trọng cái khoản đời niên thiếu của đứa con tâm hồn còn non nớt. Mà cái cách giáo-dục một ông hoàng có khác hơn cách giáo-dục của những bọn trẻ tuổi khác.

Con đầu lòng của vua

Edouard, Albert, Christian, George, André, Patrick, David sanh ngày 23 tháng sáu năm 1894, tại White-Lodge, Richmond-Park.

Lúc ấy ông thân của ông hoàng mới sanh (sau lên ngôi lấy hiệu là George V) còn là Đông-cung (Prince de Galles). Lúc ấy ai cũng tin chắc rằng ông hoàng nhỏ sẽ làm vua, vì ông nội đã già yếu, mà ông thân-sanh là Đông-cung sẽ nối ngôi thì ông hoàng nhỏ Edouard sẽ là Đông-cung và sẽ lên ngôi chớ không ai nữa được.

Được năm tuổi thì ông hoàng Edouard đã biết cỡi ngựa con một mình rồi. Ông ưa cỡi ngựa từ hồi năm tuổi, về sau lớn lên, ông cỡi ngựa đua tài lắm, cả nước Anh và cho đến hoàn cầu ai cũng khâm-phục tài cỡi ngựa của ông.

Năm lên bảy tuổi, ông hoàng Edouard mới biết đi xe đạp.

Lúc ông nên bảy tuổi, ông đã có lần thốt ra một câu ngộ nghinh mà tỏ ra cho ta biết ông tuy còn nhỏ mà đã có trí suy-nghiệm việc đời và giàu lòng từ - bi bác - ái. Ông nói:

« Chừng tôi lên làm vua, tôi sẽ lập ra hai cái luật: Không cho ai chặt cụt đuôi chó nhỏ, và dùng cương ngựa, vì dây-cương làm cho ngựa phải đau đớn ».

Ông vua kim thời phải thông thạo tất cả mọi nghề nghiệp. Bởi vậy lúc ông Edouard được mười tuổi, thì ông đã tập trồng tỉa ở trong vườn tại đền Sandningham.

Đời học-sanh

Từ nhỏ tới mười tuổi thì ông nhờ Hoàng-Mẫu và một vị giáo-sư riêng dạy dỗ đọc sách, tập viết, làm toán và tập luyện các môn thể-thao.

Trên mười tuổi thì ông Edouard khởi sự cấp sách vô Cao-đẳng học đường Osborne mà ăn ở chung chạ với học-sanh ở trường ấy, là cái trường mà người Anh tôn trọng hơn hết, vì ở đó chẳng những người ta dạy thiếu-niên

(Coi tiếp trương sáu)

Đông - Pháp trước nghị-viện Paris

Vấn-đề bớt lương và cử đại-biểu vào Thượng-nghị viện

Ủy-bán thuộc-địa vừa rồi nhóm họp để xét nhiều vấn-đề quan-hệ đến thuộc-địa, như việc tuyển-cử bớt lương, thăng thưởng...

Nói đến vấn-đề tuyển cử, nhứt là bàn về trường-hợp riêng cho thuộc-địa Ấn-độ, quan tổng trưởng Stern có tuyên-bố rằng các quan Toàn-quyền, các quan Thống-đốc đều phải hoàn-toàn trung-lập và kính nể ý muốn của dân.

Ông Outrey có hỏi về vấn-đề bớt lương quan-lại, thì ông Stern trả lời rằng khó lòng thiệt-hành khoản bớt lương 10% theo sắc lịnh ngày 16 Septembre 1935 lắm.

Còn về đạo sắc lịnh hườn kỳ hạn thăng thưởng cho quan-lại thì ngài tuyên-bố rằng điều nầy sẽ thảo ra một đạo dự-luật đem ra Hạ-nghị viện bỏ thăm.

Đến vấn-đề cho nhiều thuộc-địa (trong đó có Đông-Pháp), thì quan tổng-trưởng thuộc-địa nói đó là một vấn-đề hệ-trọng phải để cho chánh-phủ quyết định. Nhưng đến lúc nào vấn-đề nầy đem ra hội-đồng nội-các thảo-luận, thì ngài sẽ hết sức binh vực cho.

ĐOẠN TÌNH PHỤ-TỬ

Cha bồng con đi bán

Anh Lê-văn-Cang chuyên nghề xe kéo nuôi gia-quyến nhà ở Bình-Tây (Cholon).

Cái nghề làm ngựa người nầy hễ chơn có chạy thì hàm mới có nhai, chỉ đủ độ nhựt có đâu dư dả để giành giụm phòng cơn ương-yếu đặng.

Nghèo thêm mắc cái eo, vợ anh còn non ngày non tháng đau rề rề hoài, hễ anh bốt thuốc cho vợ uống thì không tiền mua gạo, hễ mua gạo ăn no lòng thì vợ không thuốc men.

Khổ hết sức khổ, phần thì vợ không đủ sữa cho con bú, đứa nhỏ khóc la quanh ngày.

Túng nước, anh Cang bèn bồng con nên 6 tháng đem bán cho á-xẩm Dương-Lan 5 đồng bạc và làm giấy ký tên trước mặt cò bót.

Tội nghiệp anh cầm lo le 5 đồng, ngó con đăm đăm, một bước đi lại một bước ngừng... ruột đau đoài đoạn.

Phải Quấy

Ai mà có dè!

— Đời nầy thật khổ quá đi anh, tôi nói ra không lẻ mà anh em họ lại cười tôi. Nói cho cùng mà nghe, dầu họ có cái lòng dạ hẹp hòi, không biết dung nhơn dung vật, năm chí cuối chỉ có chong mồng chóc mỏ, hễ ai có lầm lở một ti ti gì là họ cười; thì tôi cũng tha hồ cho họ cười; có sức thì họ cười. Họ có giỏi là họ cười trong một hai giờ đồng hồ rồi họ cũng phải thôi, chớ không lẻ họ lại theo tôi mà cười hoài cho tới chết! Phải vậy không anh?

— Việc gì mà anh sợ họ cười dữ vậy? Có việc gì thì anh cứ nói cho tôi nghe. dầu anh có không biết mà lở một lầm hai đi nữa, cũng không đến đổi gì, miễng là đừng có làm đều chi sang. danh phạm - nghĩa thì thôi: việc gì mà anh phải ngăn trước đón sau như vậy kia chớ?

— Có việc gì đâu cho tới cang-danh phạm-nghĩa lận: có đều là mình mắc ở chốn thôn-quê, ít hay đề bước tới kinh-thành là chỗ phiền ba đô-hội, rồi mình hóa ra người quê-rang quê rít, hình như cái ốc-mít mà phải bị chúng cười, mới là tức chớ!

Số là hôm nọ tôi mới lên tới Saigon, ở trọ nơi nhà một người anh em bạn củ; phần thì đả gần 30 năm tôi mới bước cẳn tới Saigon, phần thì lúc nầy trời nóng nực quá, cho nên ông bạn tôi mới rủ tôi đi dạo chơi ít vòng loanh quanh trong thành phố Saigon, trước là để xem thiên-hạ bán buôn, sau là để hứng lấy ngọn gió vào buổi trời chiều cho mát.

Nhơn đi qua một tiệm may đồ tây kia rất lớn, phía trong thì tôi thấy thợ may, đàn-ông cũng có, đờn bà cũng có, lớp thì may tay, lớp thì may máy, đông quá sức đông: còn ở trước cửa tiệm thì có hai ba cô hình-dung tuyệt đẹp, da phấn má đào, môi son mày liễu, ăn mặc toàn là y-phục may theo kiểu tối tân; nét mặt tươi cười, hình như đứng chực sẵn để đón mời khách vô tiệm may đồ thì phải. Tôi có ý muốn hỏi mấy

Du-nhiên-Tử ký thuật.

(Coi tiếp trương sáu.)

THỜI-CUỘC VIỄN-ĐÔNG

Tưởng-giới-Thạch

định thân-thiện với Nhựt, mà bọn người lùn toan chiếm cứ cả Hoa-nam Hoa-bắc

Shanghai 20 Mars. — Có tin ở Trường-xuân cho hay rằng bửa qua bộ tư-lịnh quân Nhựt ở Quan-đông đả phê-chuẩn kế-hoạch xâm lược Trung - Hoa của Thổ - phì-Nguyên rồi. Theo kế-hoạch nầy thì quân Nhựt sẽ ra sức đánh phá phía bắc và phía nam nước Tàu một lượt.

Việc đánh phía bắc thì do quân đội Thiên-tân phụ trách còn việc đánh phía nam thì do quân-đội Đài-loan phụ trách.

Nhưng tình thân thiện giữa Nhựt và Tưởng-giới-Thạch vẫn khắn khít

Viên đại-sứ Nhựt là Hửu Điền đã định 4 giờ chiều bửa nay đến hội diện với ông Ngoại - giao Tổng-trưởng Trương-Quần, rồi đến ngày mai sẽ đến yết-kiến Tưởng-giới - Thạch. Tối 20 Mars 1936 Tưởng - giới - Thạch thiết tiệc tiễn-biệt Hửu Điền, vì ông nầy sắp lên xe đi Thượng - hải để nhóm hội-nghị với 8 vị lảnh-sự Thiên-tân, Thanh-hải, Tế-nam, Hán-khẩu Quảng-đông, Hương-cảng và Phúc-châu.

Ngày 21 Mars Hửu - điền do con đường Tân-phố mà ra Bắc để xem xét tình hình quân sự ở Hoa-bắc rồi mới về Nhựt lảnh chức ngoại giao Tổng-trưởng.

Quân Nhựt phải người đến hỏi thăm Diêm-tích Sơn

Có tin báo Tàu cho cho hay rằng, vừa rồi viên cơ-quan-trưởng Nhựt ở Tuy-viễn là Vủ-Sơn đến Thái-nguyên hiệp với viên cơ-quan-trưởng của Nhựt ở đây để đến yết kiến Diêm-tích-Sơn mà hỏi về tình hình đánh cọng-sản. Diêm-tích-Sơn phái viên tham mưu là Châu-Thụ thay mặt ra tiếp. Vủ-Sơn hỏi thăm quân cọng có ý muốn vào Tuy-viễn hay không thì Châu-Thụ trả lời rằng đều nầy không thể biết rỏ được, nhưng dầu quân Cọng có đánh vào Tuy-viễn thì quân đội Sơn-tây cũng có thể đón đường lại được.

Sau khi đã từ giã ra về thì Vủ-Sơn liền đánh giây thép cho Đa-Điền biết.

Quân cọng-sản Sơn-tây hoạt-động rất gắt

Shanghai, 20 Mars. — Trương-tự-Trung đã thay mặt Tổng-triết-Nguyên cỡi máy bay đến Thái-Nguyên thương lượng với Diêm-tích-Sơn về việc quân-đội Hà-bắc và quân-đội Sơn-tây liên hiệp để đánh với quân-đội cọng-sản.

Hiện nay quân cọng chia ra 3 mặt đánh phá tỉnh Sơn-tây, mặt thứ nhứt lấy Thạch-lâu-sơn làm đại-bản dinh, do phía tây Phần-châu mà đánh lấy Hoắc-Sơn là một thành cách Thái-nguyên phủ 120 cây số, thành nầy đã bị quân cọng lấy rồi; mặt thứ nhì lấy Cô-xạ-Sơn làm đại bản-dinh, giàn thành trận-tuyến dọc theo Bồ-huyện và Thấp-huyện, liên-lạc với Thạch lâu Sơn, tiến binh về phía Nam đánh lấy Lâm-phần; còn một mặt nửa thì do con đường Trung dương mà đánh thành Lý - nghĩa cách Thái-nguyên 60 cây số.

Quân đội Sơn-tây do Diêm-tích-Sơn làm tổng-tư-lịnh, chia ra như vầy: Lý-sanh-Đoạt và Lý-phục-Ưng giữ cánh tả-dực; Vương-di-Triết và Vu-học-Trung giữ cánh hửu dực; còn Dương-ái-Nguyên và Triệu-thừa-Thọ thì giữ Trung-ương, liên lạc nhau dọc theo sông Phần-thủy để chận đường không cho quân-đội cọng-sản qua sông. Chánh-phủ Trung - ương đã phái một đội máy bay đến Thái-Nguyên để giúp quân-đội Sơn-tây.

Cứ theo tin báo Tàu thì chiến-thuật của quân cọng biến-hóa rất lanh, lúc thì chia ra nhiều đội rải-rác để du-kích, lúc thì tập trung đại đội để đánh phá thành trì, lúc thì lại liều chết lấy số binh ít mà tử-thủ thành-trì chống với đại-binh của Chánh-phủ.

BỚ MÃ TÀ?

Nó đón đường cướp xe kéo

Đêm vừa rồi, anh xa phu Phạm-văn-Khánh, 36 tuổi, ở làng Thạnh mỹ-An (Giadịnh) kéo chiếc xe số 184 G. chở bộ hành lom khom chạy theo đường Chasseloup-Laubat.

Khi tới chỗ vắng-vẻ, gần sở Thú, thình lình trong bóng tối nhảy ra một tên bợm chận xe anh Khánh lại, rồi để người hành khách giựt hết tiền.

Khánh chống cự lại bị tên gian hùng rút dao chém trọng trương.

Tri hô lên, lính Cảnh-sát chạy đến thì bọn nó đả trốn mất rồi, anh Khánh được đến nhà thương băng bó.

Tin mừng

Chúng tôi lấy làm hân hạnh mà hay tin ông bạn Trần-long-Phụng, điều dưỡng nhứt hạng hồi hưu ở Vinhlong, được Chánh-phủ ân-tứ tước hàm Tri-Huyện.

Chúng tôi xin trân trọng đôi lời mừng bạn và chúc cho bạn được nhiều sự may mắn về sau.

LÊ VIẾT-THANH,
TRƯƠNG-VĂN QUẾ,
NGUYỄN-VĂN DŨ,
NGUYỄN-HỮU-HỢI,
NGUYỄN-HỮU-TUẤT.

Mùa màn bắp đỏ

Có tin Cao-miên cho hay rằng mùa bắp năm nay bị thất bại rất nhiều nên mấy nhà nông phải lỗ lả, trong hai mùa nữa họ cũng chưa cất đầu nổi.

Mỗi năm, bắp trồng được 2 mùa, cuối mùa mưa và giữa mùa hạn. Bắp chịu đất bồi dài theo bờ sông bờ rạch hay trên mấy cù-lao và cồn nổi lúc nước giựt, bắp trổ con chàng rồi khô, bẻ đặng trong tháng Mars, bắp trái gom lại lột vỏ, cạp ra hột, khởi bán từ nửa tháng Mars sắp về sau.

Nhưng năm nay, mưa trễ cho đến tháng Décembre và Janvier, vì vậy mà mùa bắp phải bị thất bại, không được bao nhiêu.

Mấy nhà xuất-cảng bắp tưởng mùa màn được trúng và sớm như các năm nên đã làm giao-kèo sang bắp trong ngày 15 Mars cho đến 15 Avril, còn thương-gia khách-trú chịu mua bắp chở đến đúng kỳ hạn nhưng rồi cũng đành bó tay thất lời hẹn.

Số là giao-kèo đã làm trong tháng Décembre và Janvier, bắp giá 3p.85 đến 4p.50.

Rủi năm nay bắp ít, tất nhiên nông gia phải bán mắc, giá hơn 6p.00 tại chỗ, vậy bắp chở đến Cholon, tính chung các sở-phí, bắp bán giá đến 6p.50.

Vậy các thương-gia lớn bị lỗ lả rất nhiều, có lẽ nền kinh tế trong xứ không khéo phải trải qua một thời kỳ khó khăn nữa.

Mấy nhà buôn bán khách-trú xôn-xao rộn rịp, hễ gặp bắp thì mua hết nhưng cũng không làm sao cho đủ số.

Đứng trước tình hình khó khăn nhiều ảnh-hưởng không tốt nầy, chánh-phủ nên kiếm phương sách đối phó, châm chước thương-gia nhờ.

Tình hình lúa gạo

Lúc sau nầy, ở đây chành và nhà máy mua lúa gạo khá nên giá được cầm không sụt.

Lúa xay ra gạo trọng và tốt giá 1$75 đến 1$78.

Gạo số 1 giá từ 2$60 đến 2$65

Bắp cũng còn bán được, giá 2$15 đến 2$20.

CHUYỆN NGẮN

ĐỜI CÔ ĐỘC

« Anh Minh yêu dấu ơi!

Thu mảng xuân sang. Em lạnh-lùng thay chích bóng nơi cô phòng hiêu quạnh, tai em nghe tiếng dế ngâm sầu giọng vẹt rời tâm hồn em càng tê tái. Em ngắm cảnh nhớ người lòng em tan nát, lệ sầu thâm bâu. Anh Minh ơi! Em tưởng anh cùng em đặng nắm tay dìu dắt nhau trên bước đường lạc quan của đôi đứa mày xanh nầy biết bao là lạc thú im diềm vui vẻ. Anh cùng em yêu nhau chỉ có hai hương hồn cùng quả tim em và anh rỏ thấu nhau.

« Anh Minh ơi! Em xúc tình ngắm cảnh đôi mắt em nhìn vào cỏi xa xăm vô định tâm hồn em tê tái lai láng lệ tình xuân. Anh Minh ơi! Thế từ đây làng mây chia rẽ bạn, em về vô cô phòng chích bóng tàng canh dựa cửa trông anh, em tách dặm băng ngàn chịu đều lao khổ xứ lạ quê người thân cô độc dải dầu tuyết nguyệt dạng xương dày gió. Anh Minh ơi! Đời em thiếu anh còn chi lạc thú. Sâm Thương hai ngã chiếc nhạn lạc bầy, mịt mù tăm cá, đất khách quê người ngàn mây hạt nội, anh có rỏ cho em đây ôm khối tình khóc hận với buổi xuân sang.

« Anh Minh ơi! Em cầu chúc anh ở xứ người đặng mạnh và gặp những đều may mắng phi thường

Người yêu anh
SANG

∴

Minh đọc suốt mảnh thơ của Lang cỏi lòng tê tái chàng mới để mảnh thơ trên bàn viết. Minh ngồi trầm tư mạc tưởng, nhớ đến Lang là người cùng chàng đã nặng gánh cang thường, cùng nhau bền câu sông núi, ung đúc tình cao thượng vào quả tim. Minh kéo học tủ lấy giấy viết thơ cho Lang.

Em Lang yêu dấu,

« Em Lang ơi! Anh có dè đâu em yêu anh đến thế nầy. Anh chỉ tưởng anh đây phải khổ tâm với em. yêu em là sự hảo huyền là đều mộng tưởng.

« Em Lang ơi! Đêm đông lạnh lùng cho anh chiếc thân cô quả sớm sở chiều tân gian-nan lữ-thứ ôm khối thâm tình cất bước ra đi, muôn dặm xa xăm, tai anh nghe tiếng nhạn rền sương như gợi lòng anh tan tác. Em Lang ơi! Đời anh là đời phiêu-lưu bèo vạt, chiếu đất màng trời nhưng anh chẳng ngã lòng nản chí. Anh mạnh bạo phấn đấu với mùi tân khổ mãi. Em Lang ơi! Hy vọng anh còn dài, dầu gặp lúc thiên lao vạn khổ với buổi trần ai anh cũng hoạt động phấn đấu mãi cho đến ngày anh đoạt được mục đích của anh.

« Em Lang ơi! Anh xin gát bút.

Người yêu em Minh.

∴

Bốn năm vừa qua cùng buổi chiều xuân Minh thơ thẩn nơi bờ biển Rạchgiá đoái xa khơi cánh buồm ngư phủ lấp loáng, vừng thái dương gát đạng tây đài, Minh tình cờ gặp Lang đang nắm tay Hùng đi dọc theo con đường trải đá xuống mé biển Rạchgiá, cặp uyên ương hứng cảnh chiều xuân lấy làm thỏa thích lắm.

Minh nhìn Lang nghẹn ngào doanh tròng ướm lệ.

Vạn vật lúc nầy dường như chia sầu cùng Minh. Tâm hồn Minh tan nát, phưởng phất vào cỏi hư không vô định.

Ở Lang đã có chồng giàu sang cùng Hùng nên câu phu xướng phụ tùy. Còn ta phải đi, đi cho xa Lang để cho Lang đặng chung hưởng lạc thú trong gia đình với người yêu của Lang.

TRẦN-NGỌC-THANH.

TIN trong nước

Namkỳ

SAIGON

BA VỤ XE CỘ ĐỤNG NHAU

Ngày 19 Mars lối 4 giờ 50 chiều tại ngả tư đường Paul Blanchy và Legraud de la Liraye, hai chiếc xe hơi đụng nhau.

Một chiếc số C B 462 của bà Trương thị Chi nhà ở đường hẻm bót linh Chợlớn do sớp phơ Trương-văn-Tung cầm tay bánh, chiếc kia số C. G 208 của Ng-văn-Nhân ở đường d'Espagne

Người ngồi trên xe vô hại, chiếc xe C. B. 462 bị hư hao chút đỉnh.

Hai bên đả điều đình với nhau xong rồi

∴

Cùng trong ngày ấy. lối 8 giờ 45 chiều tại góc đường Legrand de la Liraye và đại lộ Albert 1er chiếc xe hơi số C. F. 559 do M. B. ủi phải chiếc xe máy của một cậu nhỏ cởi ở đường Rousseau số 2 xe máy ngả hư vẹo hết, cậu nhỏ té bò càng trầy trụa mình mẩy.

Cò bót có đến nơi làm ăng-kết.

∴

Cũng ngày ấy, lối 8 giờ 45 tối, tại góc đường Chaigneau và Ohier, hai chiếc xe đụng nhau chiếc xe hơi số C. 6492 do M. H. giúp hãng. Electricité - Auto số 148 đường Pellerin và chiếc xe kéo số 772 do tên Lê-Thân kéo nhà ở đường Frère-Louis

Tưởng xe hơi đụng xe kéo thì không sao, lại rủi cô Lê-thị-Be, ở đường Ohier ngồi trên xe kéo bị quăn xuống đất, có thương tích nơi tay trái

Vụ nầy còn đang làm ăng-kết

∴

NỒI SỐT-DE NẤU NHỰA PHÁT CHÁY

Sớm mai hôm qua, lối 9 giờ rưởi, nhơn dân ở Saigon lấy làm xôn xao vì thấy xe sở lửa chạy rần rộ bóp kèn « ti-te » không ngớt.

Chừng hỏi lại mới hay rằng cái nồi sốt-de nấu nhựa tráng đường để chỗ khoản trống góc đường Testard và Pellerin phát cháy bừng bừng.

Nhiều thùng nhựa để gần cũng bị cháy hư hết, sở chữa lửa đem vòi ròng tới kịp chữa tắt lửa.

May đa, lửa cháy chỗ trống trải, nếu gần nhà cửa, chắc không khỏi xảy ra hỏa hoạn to

THÍCH CHƠI ĐỒNG HỒ

Thầy Lê-ngọc-Toan, thơ-ký sở Bửu-điện nhà số 73 bis bis, đường hẻm Léon Combes hôm kia, đến bót cho ông cò hay rằng hồi hôm có khách qui đến viếng nhà thầy một cách lạ lùng, không vào cửa cái nhè leo tường vào nhà thầy.

Khách qui nầy có lẽ là một vị thích chơi đồng hồ nên mượn luôn của thầy 1 cái đồng hồ trái quít bằng bạc hiệu Vulcaine đáng giá 40 đồng, 1 cái đồng hồ reo hiệu « Yaz » đáng giá 14 đồng, và lấy bỏ túi 1$10 nửa.

∴

CHOLON

ĐỘI MỘT LẦN 2.000 CÁI BAO

Chú khách Vương-Ngọc, dân Phước-kiến, chuyên mua đồ củ dạo ở đường hẻm quai Bonnard, hôm nọ vào nhà máy « Nhuận-Đức », đội một lần tới 2 ngàn cái bao bố không, đáng giá 240 đồng bạc.

Chủ nhà máy thấy Vương Ngọc mạnh như thế khen ngợi vô cùng và còn dắc khách đến bót để ông cò chim nhận rồi phúc bẫm cho tòa hay

Thôi, sức mạnh như vậy làm công chuyện cho Nhà nước sẵn cơm ăn, sẵn áo bận.

∴

BÊNTRE

TỬ THI TRÔI THEO GIÒNG NƯỚC

Sáng ngày thứ ba rồi, gần nhà nghỉ đêm dựa mé rạch, có một cái tử thi trôi lều bều trên mặt nước rồi tấp vào đó.

Người ta cáo báo với nhà chuyên trách được đến nơi làm biên bản.

Người bạc phước nầy là đàn ông tuổi lối lối hai mươi, đầu hớt chải, bận quần áo đen, lục soát trong mình thấy chẳng có giấy tờ chi nên không rỏ căn cước tên họ của người chết đây là gì.

Nhà chuyên trách cho vớt tử-thi lên và cho chở vào nhà thương để quan thầy khán nghiệm. Thấy không có vít tích khả nghi nên quan trên cho phép chôn cất.

Nhớ mau giây số Đông-pháp xô vào ngày 11 Juillet tới đây.

Mỗi số 1 đồng.

BIÊNHOA

MỘT TRẬN GIẶC GHEN

Ngày 17 Mars rồi tại Châu-thành Biênhòa có xảy ra một trận giặc giửa hai người đàn bà để tranh cúp như sau nầy:

Nguyên anh M. và vợ là thị Lâu quán làng Tân-phong ăn ở với nhau cũng đả mấy năm sanh được một mặc con. Tưởng từ đây nhờ hòn máu ấy mà hai người kết chặc thêm nghĩa chiếu chăn, ai dè lòng người hay dời đổi, ăn một món hoài rồi bắt chán bắt nhàm, anh M. bỏ bánh hạnh-nhơn sang ăn bánh thửng, lạ miệng. Mà quả vậy lúc sau nầy M. dang díu với một người tình mới là cô Năm bánh thửng, rồi bỏ bê vợ nhà là thị Lâu,

Hôm vừa rồi, thị Lâu ra chợ mua đồ thì gặp cô Năm. Năm bánh thửng nhè trở lại ghen với thị Lâu, nói mỉa mai, đon ren. đắng như bồ hòn, cay như ớt hiểm, (khác hẳng với mùi bánh thửng).

Thị Lâu dằng không được mới trở lại hỏi, thế rồi hai bên ban đầu còn « mùi » nhau bằng lời, sau cấu xé cắn rứt nhau è-ạch kịch liệt.

Nhờ có người ta can thiệp chuyện mới êm, ai về nhà nấy

Cô Năm không chịu thua bèn viện nữ tướng để rờ-quân (revanche) thì bên kia thị Lâu nghe vậy cũng lật đật treo miễn chiến bài để chọn thầy rùa cái.

Đâu đó sắp đặt xong, binh của thị Lâu gồm có 10 viên nữ tướng do đại-nguyên soái là thị Nhành điều khiển. Tế cờ xong, rần rộ kéo đến nhà cô Năm Bánh Thửng, nhưng không dám đánh chiến trống sợ Cò bắt.

Bên cô Năm thì viện được 3 sư nữ phái thần Bạch-mi ở Saigon lên, phép phù đầy bụng đầy mạch máu.

Binh của thị Lâu đến nơi khêu chiến thì trong nhà cô Năm xông ra một sư-nữ, nai nịch gọn gàn, khai tên họ nhau rồi. đại-ngnyên-soái ra lịnh xua binh thẳng xuống dốc tòa án ráp chiến.

Rủi mấy đứa nhỏ háo kỳ chạy theo xem cười sằng sặt làm cho mất vẻ oai khí của trận giặc nầy đi.

Không hiểu ông cò Biênhòa nhờ ai phi báo mà đến trận địa kịp (ông thay mặt cho hội Quốc-liên) mời nội bọn về bót.

Trong lúc ấy có một nữ tướng phe thị Lâu lén trao cho anh Ké một con dao nhỏ để giấu, rủi sao ông Cò thấy thưởng cho một bạt tai chúi lủi.

Về bót ông Cò xét hỏi phạt hai bên mỗi người 1$20, nhưng xét vì có Năm Bánh Thửng chủ mưu trước nên dạy cô phải chịu tiền phạt ấy.

Ba đồ đệ thần Bạch-mi kia thì ông họa bùa gởi tuốc lên nhà thương. Quan Đốc-tơ chiếu kiến hiền vì thấy gốc vi trùng lền nghền nên nhốt một cô ở lại chuyên trị cho bớt sát khí, để tránh đều tai hại cho nhơn-dân.

BẢY BẢNG

Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng (...) cho viên-quan như Đốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các qui ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá, Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho qui ngài biết

Nếu chậm trể Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm

Xin qui ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

Toa thuốc trị bịnh dịch hạch

Lúc nầy khí trời độc địa nghe đâu đả có một hai chổ lại sanh bịnh dịch hạch mà hao người ta cũng bộn.

Chúng tôi mới tiếp được một cái toa thuốc để trị bịnh dịch hạch của ông Hội-đồng Nguyễn-khắc Nương gởi đến nhưng tôi rất hoan nghinh và đăng liền vào đây để hiến cho anh em, xin hãy coi theo đây rồi kiếm cho đủ các thứ dược liệu nấu ra cho sẳn để dành trong nhà, hoặc có người nào rủi ro, mang lấy chứng bịnh hiểm nghèo, thì cho người ta mà làm phước: tưởng cũng là một đều âm đức đáng làm lắm vậy.

Toa thuốc nầy không những là chủ trị về một bịnh hạch mà thôi, nó lại còn có tài trị nhiều chứng bịnh độc khác nữa như yết hầu, song ngạt ung-thư, u nhọt, vân. vân, đều trị được hết.

Xin coi toa thuốc dưới đây

Cỏ vườn chầu (vườn trầu) một nắm, rửa cho sạch,

Ớt hiểm nhỏ trái một nắm,

Tiền sọ một nắm.

Ba món nầy bỏ chung vào cối đâm cho thiệt nhỏ, chế dầu mù-u vô, bắt lên lửa than riu riu. khuấy cho đều. để thêm vào một mớ sáp thiệt, xắt nhỏ, nấu độ chừng nửa giờ nhắt xuống.

Để dành trong nhà dùng mà háp hạch (peste bubonique) cùng các thứ hạch khác rất thần hiệu.

Còn như các thứ ung-độc u-nhọt hay là hột xoài, hễ dùng thì rất mau phá miệng Nhứt rằng sưng nóu, sưng phía trong mà thoa phía ngoài ngay chổ sưng đó cũng đều công hiệu như thần; xin chớ khinh thường bỏ qua rất uổng.

Tại sao nên dùng

Savon VIỆT-NAM?

Hảng savon Việt-Nam ra đời đã được ba năm công chúng đều nhận thứ savon Việt Nam tốt hơn các thứ savon khác của Annam làm ra. Nhiều người nói rằng savon Việt-Nam còn tốt hơn savon Marseille là khác. Từ hai năm nay savon Việt-Nam đem qua bên Tàu bán thì ở bên Tàu ai ai cũng gọi savon Việt-Nam là tốt hơn các thứ savon khác ở bển. Lóng nầy savon Việt Nam lại bán qua nhiều thuộc-địa Pháp như Madagascar và Réunion và ... rấy đều hoan nghinh savon Việt Nam. Tại sao mà savon Việt-Nam tốt như vậy? Ấy là tại mấy cớ sau nầy:

1· — Hảng savon Việt-Nam dùng toàn đồ thượng phẩm mà nấu savon như dầu, tách vân vân.

2· — Savon Việt-Nam phải nấu một tuần lễ mới thành savon và khi nấu rồi lọc lại lấy savon tinh ra (savon épuré) nên trong savon không còn tách (vật soude caustique) nó làm hư y phục, vàng y phục.

3· — Thợ savon Việt-Nam toàn là người có học sách nấu bên Marseille.

4· Savon Việt-Nam nấu rồi để lâu mới bán, nên savon thiệt cứng, giặt ít hao, còn mỏng cũng dùng được.

Tại những cớ nầy mà savon Việt-Nam tốt hơn các thứ savon khác.

Savon Việt-Nam nấu ông phu nhiều nên mới thành vật tốt, không phải như nhiều hiệu c... lấy dầu dừa với tách khuấy ra ... g một giờ thành savon (ấy là savon sống) đem ra bán rẻ lại nói rằng cũng tốt như savon Việt-Nam.

Phải coi chừng savon sống nầy, vì giặt nó hay ăn tay và hư y phục, giặt nó nhớt tay và thứ nhứt là savon ấy hao hơn savon Việt-Nam nhiều lắm.

Xin đồng-bào có mua savon thì kiếm cho được savon Việt-Nam mà mua vì là một vật qui báu của nước nhà. Phải coi có chữ quốc-ngữ và chữ Tàu để hiệu savon Việt-Nam vì có hình ngự sứ Việt-Nam rõ ràng

Hảng savon Việt-Nam dùng trên 850 thầy thợ, các ngài dùng savon Việt Nam là giúp ích cho đồng-bào đó.

Giá savon Việt-Nam cũng rẻ như mấy thứ khác, không mắc hơn mà lại ích lợi cho các ngài.

Nay kính cáo

Chủ hảng savon VIỆT-NAM

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc tri sĩ
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH:
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h
Chiều .. .. de 15 h. à 18 h
30, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIAĐỊNH

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS
Trị bịnh đau miệng và đau răng
SOUS-PROTHÈSE ORTHODONTIE
119, Boulevard Bonard (trên từng lầu thứ nhì)
SAIGON
GIỜ KHÁN BỊNH:
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa nhựt và ngày lễ: từ 9 giờ tới 12 giờ
Telephone: 398

Một phòng khán bịnh cho phụ-nữ'

Chúng tôi lấy làm vui lòng mà hay rằng bà Lương-Y Tấn-Sĩ Henriette **Bùi**, *tức là bà Trạng-Sư* **Vương-quang Nhường** *mới mở một phòng khán bịnh tại biệt xá đường Testard số nhà 26 (nhà cũ của quan Chưởng-Khế* **Mathieu**) *ở góc đường Barbet và Testard sau Trường Bổn-Quốc (Lycée Chasseloup Laubat) bà chuyên về bịnh đàn-bà và thai sản.*

Coi mạch thì sớm mai từ 10 giờ rưởi đến 12 giờ, còn chiều thì từ 2 giờ rưởi đến 5 giờ.

Chúng tôi lấy làm mừng cho phụ-nữ ta từ đây sẽ đặng một vị Y-Khoa Tấn-Sĩ đàn-bà, để săn sóc cho lúc đau ốm hoặc chỉ bảo cho trong việc thai nghén.

Ai có gần Bà Đốc-tơ Henriette **Bùi** *thì biết bà là người tánh tình rất ... về bặt thiệp. Bà sẽ đem các tánh tốt ấy mà đối đãi với thân-chủ của Bà.*

Đọc báo mà không đọc
151 « **MAI** » *Rue Bourdais*
SAIGON
thật mất một dịp tốt để *thưởng-thức văn-chương*, để am-hiểu những vấn đề *kinh-tế, xã-hội, chánh trị* đương làm sôi nổi dư-luận thế-giới hiện thời
Văn hay, hình đẹp, chuyện vui
151 « MAI » Rue Bourdais Saigon
là một cơ quan đáng cho đồng-bào khuyến khích
Giá báo: 1 năm 5$ — Sáu tháng 2$00 — 3 tháng 1$30.
Thơ từ và tiền bạc xin gởi cho: M. Trần-văn Giao, *Quản lý*

Samedi 21-3-36 — **TIỂU-THUYẾT số 263**

江 湖 劍 俠

Giang hồ kiếm hiệp

火 燒 紅 蓮 寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

Hồi thứ hai mươi chín

Thồ-địa-Mẫu đắc đạo tại nhà Nghĩa-trủng-Sơn học phép xem qui.

(Tiếp theo)

Hậu-Thành chạy lại cúi đầu, cung cung kính kính, lạy đủ 4 lạy. Ai ngờ là người ấy vùng đứng dậy né qua một bên mà nói rằng: « Lâm ... m rồi. » Tiếng nói vang rền như sấm nổ, làm cho Hậu Thành giựt mình muốn té.

Cho đến Khánh-Thoại cũng kinh ngạt dị thường, trông thấy cái cử chỉ của người ấy mà phát sợ.

Còn người ấy lại ngước mặt lên trời, hình như thầm thì vái van những đều chi vậy, một chập lâu rồi bước lại kéo Hậu-Thành dậy mà hỏi rằng: « ngươi có nhìn biết ta chăng? »

Hậu-Thành nghe hỏ thì cười thầm rằng: « mình thuở nay chưa hề thấy ông ta lần nào, thì làm sao mà nhìn biết được. »

Trong lòng thì nghĩ như vậy, mà ngoài miệng lại đáp rằng: « có, tôi nhìn biết được. »

Người ấy vùng cười lớn lên rằng: « Ta cũng biết rỏ, rằng ngươi nhìn biết được ta. »

Khánh-Thoại đứng gần một bên, thấy Hậu-Thành nói như vậy thì lấy làm kỳ quái, nhơn nghĩ thầm rằng: « Lạ dữ kìa! Thằng nhỏ nầy vừa mới đến Nam Kinh, sao nó lại nhìn biết được? » Bèn hỏi Hậu-Thành rằng: « Làm sao mà ngươi nhìn biết được? »

Hậu Thành chưa kịp trả lời thì người ấy vùng nói lớn lên rằng: « Nhìn biết, nhìn biết, nếu chẳng phải oan gia thì củng là đối đầu. » Nói như vậy rồi lại ngó Hậu-Thành còn tay thì chỉ ngay vào mặt mình mà nói rằng: « Ta là Phương-chấn-Tảo, sẻ thành toàn biều-đạo cho ngươi. Ấy là một việc tốt, nhưng trừ chúng ta ba người ở trong phòng nầy; ngoài ra chẳng còn nên cho một người thứ tư nào nửa biết được nghe không. Và kể từ hôm nay, hễ ban ngày thì ngươi củng cứ việc đọc sách như thường, còn ban đêm thì ta sẽ đến mà trao truyền bổn-lảnh cho ngươi. Hễ ngày nào mà ngươi đả học được bổn-lảnh vào trong tay rồi, ấy là ngày ta làm thành toàn cho ngươi đấy. Mà ta đả thành toàn cho ngươi rồi, chừng ấy ngươi có khứng thành toàn lại cho ta chăng?

Hậu-Thành thấy Phương-chấn-Tảo đương say sật sừ, những lời nói ra có chỗ hiểu được, có chổ không biết đâu mà hiểu. Bèn nghỉ thầm rằng: « ông ta thành toàn cho mình thì phải rồi, cớ sao ông-ta trở lại hỏi mình có khứng thành toàn cho ông-ta chăng? Và mình đả nhờ ông ta thành toàn rồi, chỉ e mình không có lực lượng mà thôi, nếu mình có đủ lực lượng mà thành toàn cho ông-ta được, thì có lẻ nào mình lại không thành toàn hay sao? »

Hậu-Thành mới nghỉ tới đó, thì Phương-chấn-Tảo đả lộ vẻ sợ sệt, rồi lại lố cập con mắt thất vọng ra ngó Hậu-Thành mà hỏi thúc tới rằng: « Sao? ngươi liệu có được cùng không thì cứ nói đi chớ. »

Hậu-Thành phải trả lời rằng: « Ngày nào mà Sư-phụ muốn cậy đệ tử thành toàn, nếu đệ tử có sức được bao nhiêu, thì đệ-tử củng phải làm cho hết sức để thành toàn cho sư-phụ. »

Phương-chấn-Tảo nghe xong, vùng than dài một tiếng, rồi chẳng nói chi nữa, cứ việc quảy quả bỏ đi.

Khánh-Thoại với Hậu-Thành theo đưa ra khỏi cửa Phương-chấn Tảo, cứ việc đi luôn, không quay đầu lại mà nói chi hết.

Hậu-Thành không hiểu ý chi, phải theo Khánh Thoại mà trở vào nhà. Khánh Thoại bèn hỏi Hậu-Thành rằng: « Thầy ngươi hỏi ngươi có nhìn biết được va hay không? Ngươi đáp rằng nhìn biết. Vậy chớ ngươi biết va thiệt hay sao? »

(Còn nữa)

THỬ GIỞ VÀI TRANG KÝ-ỨC...

NỖI LÒNG!

của cô Thu-Vân, Hà-tiên.

(Kính tặng bà L.V.R. Cầnthơ)

(Tiếp theo)

Gặp cảnh sanh-ly

Hơn một năm buồn-bả ở trong cảnh thất-vọng, tôi lại gặp ngay thêm cảnh thất-vọng nữa. Chồng tôi tách tôi ra chốn «ngàn năm văn vật» đề lập danh thêm với người. Nghẹn lời khi thấy chồng bước ra đi muốn khóc lở khóc, cười lở cười, chén quan hà những uống lệ mà say.

Dầu gượng vui không lấp thâm, thâm vì trong cảnh vợ chồng chưa thấy vui vẻ yêu-dương mà nay phải dành chia rẽ.

Chồng đi lập danh, như ai thì mừng vui đề giục chí chồng, còn tôi, cũng vẻ mặt vui mừng nhưng, than ôi!

Vui thời vui gượng kẻ là,
Ai tri-âm đó, mặn-mà với ai.

Trong lúc-sầu sầu ấy, tôi lại bồng nhớ đến lời thơ của một nữ-thi-sĩ đương thời nhắc lại lời chồng khi sắp đi học có những câu:

Vợ là duyên, công danh là nợ,
Duyên xong rồi, nợ gỡ chưa xong.
Duyên kia đã bén tơ hồng,
Nợ còn canh cánh bên lòng chưa nguôi...

Rồi tôi tự yên ủi bằng những câu đậm-đà ý vị ấy. Và, nhà nữ thi-sĩ ấy với tôi:

Cũng người một hội một thuyền đâu xa.

Thế mới biết cái sầu thường đề giết người, mà nếu có những kẻ lắm một cảnh sầu như ta thì biết đâu cái sầu đó lại không thành một cái thú. Thú đề cho ta yên-ủi cái đời bất bình-đẳng của ta.

Chồng ra đi, chiếc thân tôi lại bơ-vơ đau tủi, Còn biết cậy nhờ ai? Cũng chỉ là cha mẹ.

Khổ bạc, đớn đau, bao nhiêu những cảnh khốn nạn ở đời không cảnh nào là tôi thoát khỏi.

Mòn mỏi trông chồng như hạn trông mưa dào. Có nhớ chồng tôi chỉ ngâm hai câu thơ xưa:

..Hốt kiến mạch đầu dương liễu sắc,
Hối giao phu tế mịch phong hầu...

Khách trông chồng một khắc bằng ba thu. Cha mẹ tôi càng ngày càng suy sụp. Ngày tháng trông cho qua mau được hội-hiệp với chồng, vì tôi vẫn định-ninh rằng lần nầy nữa thì thế nào chồng tôi cũng rỏ lòng tôi, nghĩ thương đến tôi vì, thường người ta càng xa nhau càng biết yêu nhau.

Ba năm lần-lượt nhau qua. Tôi sanh được một trai.

Thôi, hẳn chắc chắn, còn gì mà ngờ nữa. Rồi đây chồng tôi về sẽ thấy đứa con vô-tình là cái kết quả của ái-tình đau khổ, và thấy lòng trung-trinh của vợ lẽ nào chẳng cảm thương!

Thế rồi, sống trong một không-khí lạnh tẻ như trước tôi ân-nhẫn đợi ngày.. yêu dương.

Hai địa-vị, một cuộc đời

Một cái tin làm cho tôi khấp-khởi mừng thầm: Chồng tôi ở ngoài trời xa đã thoả nguyện. «Chồng sang vợ được đi giày»! Ừ, ai không chắc thế, ai không nghĩ cho tôi như thế. Địa vị đổi thì cuộc đời hẳn đổi, còn ngờ vực gì!

Nhưng mà, nhắc lại thêm đau lòng, «càng cao danh vọng càng dày gian-nan», câu đó thật đúng với đời tôi lắm.

Trở về, đối với tôi, chồng tôi cũng vẫn lạt lẻo thờ-ơ không thấy gì là sự lạc-thú. Ai cũng cho, chính chồng tôi cũng cho tôi là có hạnh-phúc nhưng có ai thấu «nỗi lòng» tôi. Ở đời, tôi là một người hoàn-toàn tuyệt vọng, sống là sống gượng, kiếp sống thừa những nghỉ ngậm ngùi thân!

Có lẽ quen với tánh tự-do phóng-khoáng ở những cuộc chơi có hại đến tinh thần, tôi thường lo cho chồng tôi, nên thường khuyên lơn an ủi, chồng tôi lại nặng nhẹ với tôi lắm đều.

Nếu tiếng «chán đời» nó không có nghĩa gì khác hơn là hết ham những sự sung-sướng trên đời, thì tôi có thể nói tôi là một người chán đời chính-thức vậy.

Kế đó chồng tôi được giấy đổi đi tỉnh C..... Tuy là lương bổng mỗi tháng hơn trăm, nhưng lúc nào trong nhà cũng thấy sự túng hụt.

(Còn nữa).

Docteur
VÕ-DUY-THẠCH
50, BOULEVARD BONARD
(gần Pho to Chánh Ký) SAIGON

Mới mở phòng coi mạch ngày 10 Mars 1936.
Chuyên trị bịnh tê bại... và các chứng bịnh khác.
Mỗi ngày sớm mai và chiều.

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan,

Hôm nọ chị có tiếp được một bức thơ của em trong đó em có than phiền về cách nuôi con bơ thờ của phần đông những người đờn-bà ở chốn đồng quê rầy bải, không có hạp theo phép vệ-sanh chút nào hết.

Đều ấy chị đả thấy rõ lắm rồi, mà phần đông những chị em có kiến-thức cũng đều công nhận như em vậy.

Chị thường thấy có nhiều người mới sanh con ra vừa được năm ba ngày, thì đả nhai cơm mà súng cho nó, có người miệng ăn trầu không súc, đề vậy mà nhai cơm, làm cho bã cơm nhơi phải hóa ra đỏ hoét, mới là ghê nữa chớ! Tội nghiệp cho đứa nhỏ mới sanh, là biết ăn uống gì, nhưng họ cứ đè ngữa ra mà nhét bả cơm vào cho được mới nghe; ấy là một đều đại hại cho đứa con trẻ mới sanh biết dường nào!

Tạo-vật đã sanh mỗi người đàn-bà đều sẵn có hai trái sửa đề mà nuôi con trong lúc sơ sanh.

Vậy thì cứ cho nó bú mà thôi, vì đồ nuôi con trẻ chẳng có chi bổ cho hơn bằng sữa mẹ.

Huống chi con trẻ mới sanh, cái máy vận động của nó vẫn còn yếu lắm, nếu nhét cơm vào cho đầy bao-tử thì nó tiêu hóa sao cho kịp: no đọng ở trong bụng đứa trẻ lâu ngày nhựt nhiềm nguyệt nhu mà thành ra bịnh cam-tích, không sao tránh khỏi, với cái cách nuôi con trẻ như vậy có nhiều khi còn phải hiểm nguy tới tánh-mạng nó kia nữa.

Ta chỉ nên nuôi con trẻ mới sanh bằng sữa của mẹ nó mà thôi.

Đến khi nó được 9, 10 tháng, hoặc một năm, rồi chừng ấy ta sẽ tập cho nó ăn cơm lần lần mới được: vậy em cũng nên khuyên những người đàn-bà ở gần trong xóm của em, cho họ hiểu những đều lợi hại trong cách nuôi con, của chị vừa mới nói với em đây, và cũng khuyên họ nói chuyền lần lại với nhau: ấy cũng là một đều rất có bổ ích cho xã-hội vậy.

Thôi việc đó đề sau chị sẽ nói thêm, bây giờ đề chị chỉ mấy cách nấu bao-tử cho em, rồi sau chị sẽ chỉ thêm món khác.

Bao-tử và tàng ong chiên theo phép nhà quê

(Gras-double sauté à la bourgeoise)

Cũng cạo rửa cho sạch và ngâm trong nước lạnh đôi ba giờ như trước, và cũng phải luộc trước cho chín. Sau xắt ra từ miếng, bắt cái son lên nấu mở cho sôi, bỏ thịt vào với một củ hành tây xắt ra làm sáu, và ít tép tỏi mà chung với nhau một lược hễ hành vừa vàng thì phải rắc vô một chút bột mì và xóc trộn cho đều, rắc persil đã băm sẵn vào, rồi chế vài muỗng nước buổi-don với nửa ly rượu chát trắng rắc muối tiêu và gia vào vài cái lá thơm, nấu trên lửa than riu riu.

Khi thịt chín rồi, trước khi dọn ra ăn phải chế một chút giấm và đề thêm chút bơ, rồi dọn lên ăn.

∴

Bao-tử nấu như thịt gà

(Gras-double en fricassée de poulet)

Cũng cạo rửa bao-tử cho sạch sẻ rồi ngâm và luộc như nói trước, song phải luộc cho thiệt chín và mềm: rồi cũng xắt ra từ miếng. Sau làm sột trắng, rồi bỏ thịt vào với chút persil bầm sẵn, và một vài cái lá thơm, nêu có nấm cũng xắt một mớ bỏ vào mà nấu chung với thịt càng tốt.

Khi chín rồi nêm nếm cho vừa, rồi nhắc cái son ra cho khỏi lửa, đánh vài cái tròng đỏ trứng gà sống bỏ vào mà trộn với sốt, và nặn nước chanh vào rồi dọn lên ăn.

∴

Thịt bò nấu ra gu với khoai tây và cải-rốt

(Ragoût de bœuf aux pommes de terre et carottes)

Lấy một miếng thịt bò, thịt ngực hay là thịt bắp đùi cũng được, cắt ra từ cục vuông vức độ bằng ba ngón tay; gọt 3, 4 củ khoai tây và vài ba củ ca-rốt, vài ba củ hành tây nhỏ nhỏ để nguyên.

Bắt cái son lên nấu mở cho sôi, bỏ thịt, khoai cải-rốt và củ hành vào mà ram chung một lược.

Khi thịt và khoai hành vàng rồi thì rắc vào một muỗng nhỏ bột mì, khuấy đi khuấy lại một lát, rồi chế nước bouillon nóng vào, rắc muối tiêu và bỏ vô vài cái lá thơm, đậy nắp lại cho kín; nấu trên lửa than, đề cho nó sôi riu riu, cho đến khi thịt chín rục là dọn lên ăn.

∴

Thịt bò nấu ra-gu với nấm

(Ragoût de bœuf aux champignons)

Cắt thịt bò ra từ miếng như đã nói trên, bắt cái son lên nấu mở cho sôi, bỏ thịt với vài ba củ hành nhỏ nhỏ để nguyên vào mà ram chung cho vàng: rắc bột mì vào xóc trộn cho đều, chế nước buổi-don nóng vào, bỏ muối tiêu với vài cái lá thơm đậy nắp lại, nấu lửa than riu riu như đã nói trên.

Khi thịt gần chín rồi sẻ bỏ nấm vào, nấu thêm như vậy chừng nửa giờ là dọn lên ăn.

Thịt bò nấu ra-gu với bắp cải

(Ragoût de bœuf au chou)

Cũng xắt thịt bò ra từ miếng và ram trong mở với vài ba củ hành nhỏ, vài củ khoai tây, 1 vài củ cải rốt; ram chung hết cho vàng rồi lấy nửa bắp cải, cắt ra làm tư bỏ vô ram chung với thịt chừng 5 ba phút cho nó bắt mở, rắc vô chút bột mì, rồi chế nước bouillon nóng vào, bỏ muối tiêu với vài cái lá thơm, đậy nắp lại cho kín nấu trên lửa than riu riu cho đến khi chín, đề thêm chút bơ rồi dọn lên ăn.

Thịt bò nấu với đậu hột khô

(Ragoût de bœuf aux haricots secs)

Cũng ram thịt với hành trước cho vàng, rắc bột mì vô, xóc trộn cho đều rồi chế bouillon vào, bỏ muối tiêu và lá thơm nấu trên lửa riu riu cho đến khi thịt chín.

Còn đậu thì ngâm nước trước vài giờ, sau luộc riêng đậu cho chín, hễ thịt vừa chín rồi thì lược đậu cho ráo nước và trúc liền vào nấu chung với thịt chừng vài mươi phút nữa thì là ăn được.

Thôi, em lo tập nấu mấy món nầy đi, rồi sau chị sẻ chỉ thêm.

NGUYỄN-THỊ-HỒNG-VÂN
Tânchâu

Hội chợ súc vật Châuđốc

Mở cửa từ 5 đến 20 Avril 1936 và có lẽ sẽ kéo dài đến đầu tháng Mai

Nhà-Nước cổ động kịch liệt đặng cho có cả ngàn người bán sẽ gặp hằng vạn người mua nơi hội chợ súc-vật Châuđốc.

Súc-vật các nơi sẽ đặng tư do đem đến hội chợ. Chừng đó trâu bò tựu hội đầy đồng mặc tình người mua chọn lựa.

Tùy ý mỗi chủ muốn xin chích thuốc phòng bịnh súc-vật nơi làng sở tại trước khi đi hay là lúc đi ngang qua TânChâu, Tịnh-Biên, hoặc khi đến tại Châuđốc xin chích cũng đặng. Làm như vậy cốt ý cho súc-vật khỏi bịnh truyền nhiễm mà chủ lại khỏi tốn tiền, rơm cỏ cho súc-vật ăn Nhà-Nước chịu hết.

Nhà-Nước hết lòng bảo trợ cho người mua bán súc-vật đem đến hội chợ và làm cho cuộc châu lưu cũng đem vào bộ phát bài chỉ rất dễ dàng.

Trong khi hội chợ, nếu có điều chi xảy ra thì có người thay mặt các tỉnh Nam-kỳ và Cao-Miên điều đình binh vực cho.

Ai có súc-vật nên dùng dịp nầy mau mau đem đến hội chợ Châuđốc đặng bán kẻo trễ vì sẽ có hằng hà người đến mua.

Sau khi hội chợ đóng cửa, thì không còn cuộc buôn bán súc vật nào đặng dễ dàng như vậy nữa.

Thông cáo Chánh-Phủ

PHÓNG SỰ ĐƯỜNG XA

ĐỒNG THÁP MƯỜI

VÕ-TRỰC-NGÔN, thuật

Đồng Tháp-Mười!..Lịch sử của nó tưởng không còn ai là không rỏ; và lại bài nầy cốt chẳng phải bàn về chuyện ấy...

Còn kinh «cách-bích» (quatre bis) cắt trên mặt Đ. T. M. đem nhơn-dân các nơi lại đó kẻ đến mấy ngàn người. Năm 1936 nầy, đất ruộng đôi bên bờ kinh đã thuộc hết chín chục phần trăm; đó chính là nhờ công lực của một số đông bần dân mà nên vậy! Từ trước đến nay, cứ ai choán được bao nhiêu thì lo khai phá, rồi đến mùa góp nhóp huê lợi mà chi dụng chớ khỏi phải lo thuế má gì cả.

Nay nhơn ruộng đã thuộc gần hết như đã nói trên nên từ hôm đầu năm, quan Chủ-Tỉnh Sadéc đã sai họa-đồ phỏng đo sò sào mẫu đất có gốc rạ đề đánh thuế...

∴

Y như lời cáo thị mấy hôm trước — «ngày 8 Mars 1936 ba phái-viên xét đất sẽ đến nhà-công ấp Mỹ-qui, làng Mỹ-Thọ (Sadec)» —, hai giờ rưỡi chiều ngày ấy (8 Mars) người ta đến đông nức đề đón ban phái viên gồm có: quan Phó-Tham-Biện M. M. Mường «sếp» sở hoạ đồ — Thầy Ban-Biện Thầy Hội-đồng-địa-hạt 2 vị hương chức-ấp và 4 người phụ việc sở bản-đồ.

Sau khi an tọa trong nhà công, một công-sở xiêu dẹo, mục nát như «cái chòi bị bão» Quan Phó Tham-Biện bắt đầu thâu đơn của các nông-dân (đơn hoặc xin đóng thuế, giảm thuế, hay không bằng lòng đóng thế, hay tranh giành nhau.v.v...

(Ban phái-viên ở tại đó suốt tuần lễ đề làm việc, mỗi buổi hầu tương-tự như là một màn diễn-kịch vì thế nên lựa rút những «màn» nào có ý-vị đề hiến các bạn đọc.

I

M. M. (mặt xương) đeo kính trắng gọng đen, miệng thỉnh thoảng điểm một nụ cười...: làm việc thay cho thông-ngôn) Chú thưa việc gì?... Tên gì?

V. D. (một tên dân nghèo cháy trán, mặt mũi ngây-ngô, áo quần xốc-xếch) — Dạ bẩm tên D.! Dạ thưa quan-Lớn tôi xin giảm thuế, vì đất tôi nhiều «lung bào..

M. M. — Đất chú ở đâu?.

V. D. Dạ bẩm...

M. M. ở đâu?

V. D... (ú ớ giây lâu) Dạ bẩm ở «vạc» trên.! Dạ ở ngoài đồng...

Cử-tọa đồng cười rộ.

M. M. Thôi! mời chú đi ra; quan lớn bảo còn nhiều việc lắm, không hỏi tra hạch chú.

V. D... lui-cui xá rồi... cóm róm lui ra, mặt vẫn đeo vẻ ngơ ngẩn đáng thương!

II

H. Th. (mặt mũi quái ác, táo-bạo chen người vào) — Dạ bẩm ông, nhờ ông trình lại với quan lớn rằng tôi xin đóng thuế một sở đất mà chính tôi dày công khai phá.. Dạ bẩm sở đất ấy — theo bản đồ thì về «lô» x..x. — tọa lạc tại mặt tiền kinh...

L. D... (tướng tá vạm vỡ hốt-hải sấn tới..) — Bẩm quan lớn đất ấy quả về phần tôi! Tên Th.. nầy sang đoạt...

M.M. — Quan lớn hỏi hai người ai có bằng cớ gì thì trình ra.

L. D... trình ra một cuốn «giấy mướn công phát» v..v..

Không nhịn, H. Th. cũng tung ra một bó giấy...

Cử-tọa đều ngơ-ngác nhìn.. giây lâu..

M. M. — (dạy lại..) Quan lớn hỏi thầy Ban và thầy Hội-đồng nghĩ thế nào?

Thầy hội-đồng. — Theo ý tôi thì khó nghỉ quá! Tốt hơn đình lại rồi về sau đòi hỏi các người chứng...

Quan Tham-biện. — (biết tiếng ta chút đỉnh) — Cũng được!

L. D... — (điềm mặt H. th.. trợn mắt) — Nầy! Tôi nói cho chú biết nghe: chú muốn cướp đất tôi thì ít nữa cái đầu của chú phải là bằng sắt...

H. th. — Ối! Ai lại kém gì ai?

III

V. T... Bẩm quan lớn, tôi có thay mặt cho hai mươi dân nghèo mà xin khẩn 20 lô đất; nay chúng nó ở xa, lại bận việc lúa thóc nên đồng làm tờ thay mặt nhờ tôi ký tên thế chúng nó trước mặt quan lớn...

Q. th. B... (cầm «tờ cho phép thay mặt», có làng chứng nhận xem giây lâu đoạn giao lại cho thầy Hội-đồng) — ông có bằng lòng không?

Hội-đồng — Theo tôi thì không nên vì e vụ đất nầy sẽ ra vụ đất Phong-Thạnh ngày trước...

V. T... — Thưa thầy ... úng nó ở xa nhờ tôi ký tên thế, chớ quả tôi không phải ... ký ... đất ... chúng! Xin thầy xét!...

... ấy bà ... và ... đồng.

... Không phải chú ... lắm khó thấy «đâu thầy cũng biết chớ?...

V. T... ra chừng thông thạo tiếng Pháp, bước ngay lại «trăm» với quan Tham biện; nhưng không đặt lời; quay ra.. Hơi phiền!..

IV

(«Màn» nầy mới thật là cụp-lạc và đáng cười hơn hết!)

Th. Bẩm quan lớn, tôi xin đóng thuế một lô đất tại trụ đá 6 ngàn...

Dân. (ngây-ngô và lì-lợm) Bẩm lạy quan lớn tôi xin tranh cản, vì lô đất ấy quả là của tôi có công khai phá mà anh nầy nhận là của ảnh.

(Coi qua bên trương hai)

TẬP « SƯ-PHẠM HỌC-KHOA »

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đóng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nào thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những sổ bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %.

CÁC CÔ CÔ EM!

Hãy cho các em nhỏ của qui cô ăn sữa đặt, ca dương

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.

Ai muốn làm bản kẽm?
Ai muốn làm quảng-cáo tốt?

MÀ RẺ TIỀN

Hãy lại nhà in Union

NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, đường Lucien Mossard, Saigon

Có đủ máy móc làm bản kẽm, bản đồng, tốt đẹp mà giá không phải mắc như nơi khác.

Bốn Thập-mươi

(Tiếp theo trương bai)

M. — Quan lớn hỏi bằng sở hai người...? « cũng như mấy M. Th. và Dân đều trình giấy tờ bằng cớ ra. Trên mỗi cử-tọa, mỗi người đều điểm một nụ cười rồi bu lại xem...

Quan Th. B. — nói tiếng pháp. Nằm rồi ai trông tỉa trên sở đất này?

Th. — lanh lẹ đáp) — Thưa chính tên Hườn, một tá-điền của tôi.

Dân. — Thưa không, Hườn chính là tá-điền của tôi!

M. M. — Quan lớn hỏi Hườn vậy chớ ai là chủ?

Hườn. — Dạ bẩm Th. là chủ tôi.

Dân. — Hườn có làm giấy mướn tôi rõ ràng đó!

Th. — Tôi cũng có giấy ấy đây? (vừa bỏ giấy đưa lên nầy) (cử-tọa cầm hai tờ giấy mướn đất xem kỹ...)

M. M. — Giấy của Th. cầm tuy là đề ngày trước nhưng màu giấy và mực còn mới lắm!

Th. — Thưa ông có lạ gì đâu bởi vì tôi giữ kỹ hơn..

M. M. — Quan lớn hỏi Hườn tại sao làm giấy cả hai người

Hườn. — Bẩm vì ai cũng nói là chủ đất nhưng nếu quan lớn phân-vân thì xin cho sở đất ấy về tôi, vì tôi có công trồng tỉa...

Rốt cuộc, vì Dân vắn đầu lạy mất, và vì giấy của Dân năm đã cũ-kỹ quá, nên Dân được làm chủ đất.

Bạn đọc có biết Th. nầy là ai không? không ai lạ, đó chính là...một bạn làng văn trẻ tuổi: anh Nguyễn-Xuân-Thiệp đây!... Nghe nói anh Thiệp sẽ không nhận: anh sẽ nhờ công-lý mà đánh đổ cái lạy và cái giấy cũ mèn (!!!) của tên Dân.

Phong-sự viên bác-biệt Thông-Thập-Mươi.

Hơi người bị bệnh hen, nên thử cho đề chịu!

Thật không vì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc thấp thang gác, nó khó thở thì hơi sự ngay, khác nhọc hơn chết hơn sao cho người được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm sở khỏi đau đớn khó sở nên chữa bằng thuốc «Sirop des Vosges Cazé». Thuốc ấy đã chữa khỏi rất nhiều người, có nhiều thứ cam ơn làm chứng.

Hơi người bị bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trong người ít đi lại nhẹ nhàng mà khen... sao có được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn hết đi các sự rủi ro ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: cứ dùng thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chóng hết ngay, thở được nhẹ nhàng đề chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bức, nghẹt như gió thổi trong ngực về ho cả ngày.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu Ch. Fouch, 22 rue Bréguet et 22 Chaussée, Paris

Cùng Qui nữ-đồng-bào

Cả năm chị em chúng tôi thiết nghĩ một xứ rộng lớn như xứ Nam-Kỳ ta một nơi sản xuất không biết bao những vật thực và đồ nữ công do nơi sự chế tạo hay khéo của chị em Phụ-Nữ nước nhà.

Những mỗi năm, trừ nơi mấy cuộc hội chợ ra, thì người ngoại quốc, khi muốn cần dùng mấy món đó, không biết đâu mà hỏi mua. Thế là một đều rất khuyết điểm mà chúng ta không để. Vì vậy nên chúng tôi hiệp nhau chia lo về việc sắp đặt nhà để trữ rộng đó Nữ-Công và Nội-Hoá như: bánh, mứt, mâm. Gom các thứ món ăn của người Annam, tiện vô hộp vô chai. Công cuộc của chúng tôi sắp làm đây là mong *bổ khuyết chỗ thiếu sót đó.*

Thứ nhất, — Giúp chức nghiệp cho những phụ-nữ chuyên môn nghề bánh trái làm kế sanh nhai, giúp chồng nuôi con trong khi khuẩn bách; sau nữa tiện cho người có việc biết chỗ mua, khỏi phải hoài có gì tìm kiếm.

Thứ nhì, — Các nước Ngoại Quốc không còn chê ta là dở, vì đó xứ ta rẻ lại ngon tươi, ta không trọng dụng là đem tiền làm lợi xứ người, mà phải chịu giá mắc bằng hai.

Thứ ba. — Làm cho mở mang Nữ-Công bạn gái, vì còn dua tranh nhau thì cần bày cái mới cái hay để làm cho vẻ vang chung nước nhà.

Vậy từ đây trong chị em ai có món chi ngon khéo như bánh, mức dẻo, thịt hay gà chả bông, các thứ dưa chua, tỏi, kiệu, các thứ mâm nhứ, mâm tôm, mâm ruốt mâm thái, mâm ruột, mâm cá cơm, mâm nêm và nước mắm hòn v. v... Xin gởi kiểu đến cho bà bát vật Lưu-văn-Lang, N° 94, rue Chasseloup Laubat xem thử, như các món ấy có thể bán được tiện dễ lâu, thì sẽ viết thơ bàn tính về sự gởi cho chúng tôi bán giùm hay là bán đức, hoặc giấp mặt với chúng tôi sẽ thương lượng rõ hơn.

Mong đồng bào chiếu cố.

Mmes Lưu-văn-Lang
Trịnh-đình-Thảo
Nguyễn-trọng-Tuệ.
Nguyễn-bá-Cả.
Cao thị-Cường.

KHĂN PEN NUỐI-BƯU

BỘ VĂN-BƯU quế nuối-bưu
Bình-thiên
par Lê-Thiều

Tôi con đường làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mình đang; xin viết thư nói rõ mấy lớp và lấy ai tôi sẽ làm y khăn gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, số phí tôi chịu. Quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn sẵn đề bề lựa khăn cho vừa ý.

Đang vẽ Nhiều-gỗ ở trong bằng (thêm đèn). giá. . . . . . 8$00
Đang vẽ Nhiều-gỗ ở trong bằng mền. giá. . . . . . 2$00
Cẩm-nhung mình phiến ở trong mền. giá. . . . . . 1$50

(Đã-lý M. TRẦN, Meilleur prix à Dakao).

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD

Ông BOY-LANDRY

Lam Bai-lộ — 17, Place du Théâtre, 17 — Saigon

Hãng Bảo-kê nầy phụ cho lo bảo-kê cho những nhà hơi, nhà cửa, phố xá hàng-hóa, cho anh em. Những người ở Saigon, Chợlớn hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro mất việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ và công. Xin anh em lưu-ý.

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP BẠ NĂM 1875

Hội bậc danh tiếng

Vốn đóng tất: 130.000.000 quan
Vốn tiền trữ tới ngày 31-12-32: 125.000.000 quan

HỘI QUẢN: 96, Rue Saint-Denis, PARIS

Chủ tịch Hội-đồng cai-quản: M. René THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Tên đề thay lệ: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC NƠI KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-DATRE	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	[illegible]
HONGKONG	HAIPHONG	
	HANOI	SINGAPORE
PEKIN	HUÉ	
	NAMDINH	PARIS
SHANGHAI	PNOMPENH	
	QUINHON	LONDRES
TIENTSIN	TOURANE	
YUNNANFOU	VINH	MELBOURNE

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Làm đủ các công-việc ngân-hàng và bước bán thổ chánh

CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỨ-SẮT

Cỡ các tứ-sắt tính mỗi phần	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	$3.00	$3.50	$5.00	10.00
Trung 18 × 57 × 55	4.00	9.00	10.00	[illegible]
Lớn 20 × 63 × 60	7.50	16.50	18.00	[illegible]

PENSIONNAT

HUỲNH-KHƯƠNG-NINH

Rue d'Arlès, Dakao — SAIGON

Là một trường tư sáng tạo từ năm 1917. Có dạy đủ các lớp từ lớp chót (Cours Enfantin) đến đệ tứ niên (4e Année).

Trường có thầy chuyên môn, dạy siêu, kỹ thật nghiêm.

Học sinh học đồng mau tấn phát. Trong các khoa thi học sinh của Bổn-trường đều đậu đông nhiều. Tiền học phí tính nhẹ.

Trường HUỲNH KHƯƠNG-NINH là trường đáng cho cha mẹ học-sinh tin cậy.

Nhơn tính.
HUỲNH-KHƯƠNG-NINH.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kỹ nghiệp

Đáng lập từ năm 1908

số 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI — SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Máy-thép đề tắt. (Adresse télégraphique) MASAGANO — SAIGON

VÔ RÁ THONG THẢ

bảng ở đường L. Lacouture. — Chodui. gần trại linh tập Ô-ma.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

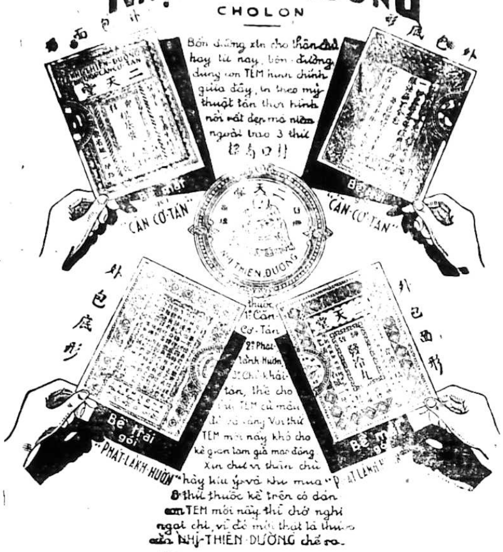

TRƯỜNG XE HƠI — HỌC: Xe máy hơi. Xe nhà. Xe đò.
95 bis Lagrandière — SAIGON
TRỊNH-HƯNG-NGẦU
chủ trường và dạy học
« Trường nầy tốt và dạy giỏi hơn hết »
Lời khai của ông chánh sở xét xe
— Học nội trong 10 ngày có thể thi và lấy giấy.
— Trả tiền học phí phân nhiều hạng.
— Có nơi ăn ở. — Chỗ đáng cho học trò tin cậy — Giá rẻ.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm
HỘI HIỆP BỒN NẶC DANH PHÁP
Hội tư chiếu theo luật nghị định ngày 12 Avril 1916
Vốn đóng tất cả : 1.000.000 lượng bạc Thượng-hải và 8.000.000 quan tiền Pháp
QUẢN-LÝ CÕI ĐÔNG-PHÁP : 26, *đường Chaigneau* -:- SAIGON
CHI NGÁNH HANOI : *8 ter Rue Borgnis Desbordes*

VÉ SỐ 5 VỐN 1000$
mỗi tháng đóng :
5$
và đặng hưởng quyền lợi bởi
3 CUỘC XỔ SỐ MỖI THÁNG
Vé trúng ra đặng lãnh hoặc
1º Số bạc .... $ 5000
2º Số bạc .... $ 1000
3º Một vé tất-góp .... $ 1000
Vé đặng trúng ra trong cuộc xổ số thứ ba nầy thì đặng đổi ra một vé tất-góp, chẳng còn phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán liền lập tức và đặng dự vào 3 cuộc xổ số huờn vốn mỗi tháng.
NÊN LƯU Ý : *Cần dùng nhiều người* đủ tư cách *đặng làm* Đại-lý *thay mặt* cho Hội.

CASINO DE DAKAO
Thứ năm 12 tới Chúa-nhựt 15 Mars
THE BOWERY
LES FAUBOURGS DE NEW-YORK
Ai xưng hùng, xưng bá ?.. Dấu chiến kịch liệt !.. Hãy đi coi...

EDEN-CINÉMA
Thứ tư 11 tới thứ ba 17 Mars
CHANSON AUTOUR DU MONDE
một giọng hát nhứt hoàn cầu của JOSEPH SCHMIDT
Bài trí phong cảnh đẹp vô cùng
Đi nghe, đi coi thật không uổng tiền

CASINO DE SAIGON
Thứ sáu 13 tới thứ năm 19 Mars
GEORGES MILTON
BOUBOULE 1er ROI NÈGRE
vua mọi giả mà hóa thiệt trong cuộc phiêu lưu hoảng sợ bên Phi-châu
2 giờ coi cười nôn ruột.

CÂY ĐU-ĐỦ

Chúng cần cắt nghĩa ai ai cũng biết thứ cây Đu-đủ, thường mình thấy trồng quanh nhà để ăn trái. Sau bữa cơm mình ăn ít Miếng đu đủ chín thì nó làm cho mau tiêu đồ ăn. Còn trái sống thì người mình thường dùng nhận với mắm sống, hoặc bào ra có sợi dùng trộn với mắm thái hay làm gỏi chua, hoặc nấu lộn với giò heo. Đờn bà nuôi con thường ăn thứ « hầm » nầy đặng có sữa nhiều. Người ta cũng dùng đu-đủ làm mứt, làm bánh. Về cách làm đồ ăn với trái đu-đủ các bà các cô chắc biết nhiều hơn tôi. Còn lá cây đu-đủ thường mấy người đầu-bếp lấy gói thịt trước khi nấu nướng, đặng làm cho thịt nhềm. Song le trong sách Crévost Lemarié nói ông Greshof ở Java tìm có chất alcaloides gọi là carpaine trong lá đu đủ, chất nầy là chất độc cho trái tim, nó làm cho trái tim nhảy chậm đi. Sự nầy tôi chẳng biết hư thiệt thề nào.

Trong bài nầy tôi nói về sự trồng đu-đủ đặng lấy mủ bán, vì thấy nó cũng là một nguồn lợi cho xứ ta. Lúc kinh tế thứ gì cũng ế ẩm, nhưng thứ nào có ít thì lại hơn thứ khác. Ở xứ mình thuở giờ không ai nói tới sự trồng đu-đủ, đặng bán mủ, nhưng ở các xứ khác nhứt là xứ Ceylan sự bán mủ đu-đủ rất thạnh hành lắm. Tôi ra có công kiếm trong những sách nói về cây đu-đủ, cách trồng, cách chít mủ, phơi mủ v. v... mà viết ra trên báo K. H. P. T. để hiến cho độc-giả.

Khi làm trầy da trái đu-đủ thì mình thấy một thứ mủ trắng ngà như sữa chảy ra. Mủ nầy lấy phơi khô ra mà người ta gọi là «papaïne». Papaïne là một chất làm cho tan và tiêu hóa chất albuminodies như chất pepsine, vì vậy nó thường thông dụng trong nghề chế thuốc. Thứ mủ lấy nơi trái thì bán được mà thôi.

Những chất có trong trái Đu-đủ chép theo trong Canh nông báo xứ Mã-Lai:

Eau	*90.75 %*
Matières protéiques	*0.80*
Matières grasses	*0.10*
Extrait non azoté	*6.32*
Fibres	*1.09*
Cendres	*0.94*

Ở Ceylan người ta trồng Đu-đủ rất nhiều đặng bán mủ. Có lẽ xứ nầy bán «Papaïne» nhiều nhứt trong thế giới, chúng ta coi số xuất cảng sau đây thì rõ.

Năm 1924 bán 51.235 litres giá là 317.893 Roupies. (1)

Năm 1925 bán 60.995 litres giá là 434.458 Roupies.

Năm 1926 bán 73.624 litres giá là 621.384 Roupies.

Năm 1930 bán 79.338 litres giá là 458.872 Roupies.

Năm 1931 bán 76.947 litres giá là 411.420 Roupies.

Năm 1932 bán 64.356 litres giá là 338.247 Roupies.

Các xứ tiêu thụ Papaïne chỉ có Huê-kỳ kể là đứng hạng nhứt. Trong năm 1931 Huê-kỳ mua 65.257 livres giá là 121.481 dollars, và trong 1932 mua 54.491 livres giá là 50.565 dollars. (2) Trong những số nói trên, hết 80 % do xứ Ceylan bán.

Nước Pháp mua Papaïne xứ Ceylan:

Năm 1930 4.141 livres giá là 23.715 Roupies.

Năm 1931 2.056 livres giá là 10.482 Roupies.

Năm 1932 1.555 livres giá là 7.975 Roupies.

Nước Pháp mua ít, lần lần trong năm 1931 và 1932 có lẽ vì mua Papaïne ở các thuộc địa như A.O.F và Madagascar.

Sau đây tôi trích dịch ít giá trung bình mỗi cân (livre) trong bài ông Bally:

Năm 1925, chừng 10 shillings. (3)

Năm 1926, chừng 18 shillings.

Năm 1929, chừng 10 shillings 9p

Năm 1928, chừng 16 shillings

Năm 1930, chừng 7 shillings 6p.

Năm 1931, chừng 10 shillings

Nội các nước dùng Papaïne chỉ Huê-kỳ mua nhiều hơn hết, và phần nhiều dùng làm ra một thứ pastille nhai chơi cho có nước miếng gọi là «Chewing-gun». Bởi làm với chất Papaïne khi nhai nuốt theo nước miếng vô bụng làm cho tiêu hóa vật thực, vì vậy Huê-kỳ mới mua nhiều thề ấy.

K. H. P. T.

Xin lưu ý

Gần đây, có nhiều kẻ gian dối giả danh người nhà BÁO đi gạt độc-giả ở xa để thâu tiền.

Chúng tôi tưởng ai nấy nên lưu-ý đến điều nầy mới được.

Nhà báo Lục-Tỉnh Tân-Văn hiện nay không có dùng ai đi thâu tiền ở Lục-tỉnh cả, nếu có thì người ấy có sổ biên-lai, có chữ ký tên của bổn báo chủ-nhơn và có giấy tờ bằng hồi.

Vả lại những viên thông-tin, phóng sự cho nhà báo, đều là không có quyền thâu tiền của ai, nếu có thì cũng đã tuyên-bố tên họ người ấy nếu báo trước.

Như báo nầy có tờ phụ-trương PHẬT-HỌC, lúc đầu có dùng M. Trần-văn-Ngôn đã đi cổ-động. Tháng nay, M. Ngôn thôi cổ-động cho tờ phụ-trương ấy rồi, và M. Ngôn không còn dính-dáng gì tới tờ báo nữa cả.

Vậy, xin bạn đọc nên lưu-ý mấy lời tuyên-bố ở trên, kẻo mắc phải bọn giả-danh.

L. T. T. V.

SỐ NGÀY 11 JUILLET 1936

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
PHẦN THỨ HAI

Chánh-phủ đã phát hành giấy số Đông-Pháp kỳ thứ nhứt phần thứ hai rồi

Lần nầy sẽ xổ ngày 11 Juillet 1936

BẢN KÊ CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng	100.000 $
1 số trúng	40.000
1 số trúng	20.000
8 số trúng	2.000
16 số trúng	1.000
80 số trúng	400
800 số trúng	80
800 số trúng	40
8.000 số trúng	20

Những số được trúng kỳ xổ 11 Juillet 1936 mà không ai lãnh, nếu quá 11 Janvier 1937 thì về phần Chánh-phủ hưởng.

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI
Docteur NGUYỄN-VĂN-TIẾN,
cấp bằng khoa vệ-sanh và vi-trùng.
số nhà 68, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhứt là bịnh ngoài da (mụng, sảy, u nhọt, ung-thư, vít tích v. v.), bịnh về máu me (dương mai, thiếu máu, v. v.) ; bịnh đường tiểu tiện, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v. ; bịnh của phụ-nữ (bạch đái, dương kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v.).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khán bịnh cho toa. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

Về điện hoàn cầu
Các nước bên Âu Châu đều công nhận xe máy dầu hiệu NORTON là một thứ xe chạy mau nhứt và bền bỉ hơn các hiệu xe khác. Vì xe NORTON đoạt hết giải nhứt về sự mau mắn của các cuộc đua lớn mà đường xa, trên Hoàn-cầu như : Đại giải thưởng Âu-châu, Pháp Quốc, A-lơ-mân ăn-lê, Bỉ quốc, Thụy-sĩ, thụy Điển, Ý-đại-lợi, hòa lan.v.v...

Trong Đông-pháp hiện thời cũng có nhiều hiệu xe máy dầu, song chưa có bán hiệu xe nào gọi là tay ĐỐI-THỦ của xe NORTON cả

Không cần bàn luận chi cho xa với quí ông muốn thấy rõ xin hãy xem các báo bên Pháp, Ăng lê, hoặc bên Alơmân, hay là những tin vô tuyến điện của các báo trong Nam thường đề nơi mục thời sự thể tháo, thì quí ông sẽ thấy chắc các sự thật của tôi đã nói trên đây.

Mà những đó quí ông sẽ đồng thinh theo báo Auto, và Moto revue rằng : Đối với tài khoa-học tối-tân của hãng xe NORTON bày ra thứ xe hiệu nầy, do theo mấy cuộc đua trên hoàn cầu và những kỷ lục chạy mau, chạy xa hay là chạy lâu theo giờ nhứt định tại trường đua lớn bên Paris (*Piste Montlhéry*) hôm ngày 23 OCTOBRE 1935, thì mấy hiệu xe khác rất khó mà so sánh với nó mà cũng không biết còn bao lâu nữa mới bằng nó bây giờ được.

Đã có kiểu xe năm 1936 qua tới rồi, quí đồng-ban ai muốn xin viết thơ thương nghị.

Nay kính
Mr Nguyễn-linh-Chiểu
Nhà MOTOR RÉPARATION
là Đại-lý Độc-quyền
156, rue Paul Blanchy, Saigon

HO LAO
Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải trị lập tức khi mới ban sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ba, bốn lần mỗi ngày. Một muỗng canh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ rõ sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VE LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây.

Chỗ trữ : Pharmacie Centrale J. MUS. 198 à 201. Rue Catinat, Saigon.

TIỂU-THUYẾT 21-3-36 SỐ : 260

鏡 花 緣

CẢNH HOA-DUYÊN

Dịch-giả : *Trần-trọng-Hạp.*

Hồi thứ bốn mươi bốn
Lục-hường-viên, ... ý trọng ... phùng.
Hồng-văn-quán, quần-phương tu hội

(Tiếp theo)

Lạc-hồng-cừ than thở mà nói rằng : Bộc-nhơn có câu « mang trung hữu-thác » nghĩa là : trong khi gấp rút có sự sai lầm, nay Trì-nữ bỏ quên văn-thơ bổn-tịch ở nhà, ấy là mạng lý của nàng không được ứng thí, dầu nàng than khóc cho mấy, không biết giúp đỡ nàng làm sao ?

Thuấn-anh tiếp khẩu nói rằng : biết Trì-nữ không có văn-thơ bổn-tịch, Tú-anh-tỉ-tỉ đã giúp cho Trì-nữ một bổn văn-thơ rồi, theo lời Tú anh-tỉ-tỉ tỏ bày, biểu Trì-nữ nhận bổn văn-thơ ấy làm của mình ứng thí, đã có người giúp đở như vậy, Trì-nữ cọn than khóc nỗi gì ?

Thơ-hương và Mặc-hương nghe nói ngạc-nhiên, lấy làm lạ về sự Tú-anh không muốn ứng thí, bởi Tú-anh đem giao văn-thơ của mình cho Trì-nữ. Ấy là Tú-anh không muốn ứng thí thiệt tình, chị em Thơ-hương đối với Tú-anh là cô-lâu chí thân, bèn xin lỗi Tú-anh hỏi : Hiền tỉ mười năm đèn sách, rắp mong một hội công danh, sự ứng thí phải có văn-thơ bổn-tịch của mình, cớ sao đem văn-thơ giúp đỡ cho kẻ khác ứng thi ?

Tú-anh cười lạt mà nói rằng : ngu-tỉ không muốn ứng thi khoa nầy, nên đem văn-thơ giúp đở cho chị em bạn, sở dĩ ngu-tỉ không muốn ứng thi, vẫn có duyên cớ hai đều : một là có bịnh trong mình, không thể vào trường chịu bề khổ cực, hai là văn học thua kém người ta nhiều lắm, không dám tranh khỏi đoạt giáp với người, chi bằng ở ngoài dưỡng bịnh tốt hơn, chẳng muốn vào trường thi rớt mang xấu huống chi Trì-tiểu-thơ (Trì-nữ) văn chương lỗi lạc, tài học nàng đúng bực thủ-khoa, nếu nàng không được ứng bộ-thí khoa nầy, thì ngu-tỉ thương tiếc nhơn tài hết sức, bởi vậy, ngu-tỉ khiến Bộc-nhơn đem văn-thơ tới phòng Trì-tiểu-thơ khi nãy, biểu nàng nhận làm văn-thơ của nàng, nghĩa là ngu-tỉ giúp đở sự cần kíp cho nàng, đặng nàng có văn-thơ ứng thi, theo lời ngu-tỉ sai biểu, Bộc-nhơn đem văn-thơ tới phòng Trì-tiểu-thơ chưa về, một lát Bộc-nhơn trở về đây, coi thử Trì-tiểu-thơ nói sao thì biết.

Thơ-hương và Mặc-hương nghe nói trái ý, hai nàng đều chắt lưỡi lắc đầu, bởi Tú-anh không ứng thi khoa nầy, chị em Thơ-hương không đành trong dạ, Tú-anh đợi chờ dây lát, thấy Bộc-nhơn trở về thưa chuyện lại rằng : Tiểu-bộc vâng lời dạy biểu, đem giao văn-thơ cho Trì-tiểu-thơ, nhưng Trì-tiểu-thơ đa tạ thạnh tình, chớ không nhận lãnh văn-thơ ấy, Trì-tiểu-thơ có nhắn lời cho Tiểu-thơ hay rằng : « vận mạng đến thế thì thôi, Tiểu-muội không gắng gượng ứng thi làm chi thêm nhọc, dầu Tiểu-muội lợi dụng văn-thơ của Lịnh-thư-thư ứng thi, cũng không phát đạt khoa danh, bởi số mạng đã tiền định rồi, không thể nào chạy trời khỏi nắng, Tiểu-muội xin huờn lại bổn văn-thơ ấy, đặng Lịnh-thư-thư ứng thi tốt hơn » theo như lời nhắn của Trì-tiểu-thơ, Tiểu-bộc phải đem văn-thơ trở về phục mạng. Bộc-nhơn nói giứt tiếng, bèn đem văn-thơ giao lại cho Tú-anh.

Nhuận-thần khen ngợi Tú-anh mà nói rằng : Hiền-tỉ bỏ sự ứng thi của mình, nhường giao văn-thơ cho chị em bạn ứng thi, Hiền-tỉ có nghĩa-khí như vậy, nữ-lưu dễ có mấy tay, còn Trì-cừ kia không nhận lãnh văn-thơ, cũng là một người có chí khí lắm vậy.

(Còn nữa).

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur Propriétaire : NGUYỄN-VĂN-THIỆT.
57, Rue Lucien Mossard.— SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ.

21 mars 36.

Cái thiêu-thời của vua nước Anh là Edouard VIII

(Tiếp theo trương nhứt)

học-hạnh để mở mang trí-não, mà người ta lại còn tập luyện cho gân cốt nở-nang mạnh dạng nửa, và có điều qui báu hơn hết là người ta đào tạo tánh nết, đức hạnh của học-sanh nửa.

Làm một anh lính thủy

Ai cũng đoán biết rằng làm vua một dân tộc ở cù-lao ưa thích biển giả, thì ông vua ấy phải là người ưa thích nghề thủy-thủ. Edouard thì vô trường thủy quân hồi nên 15 tuổi. Hồi được chín tuổi Tiên-hoàng George V (mới tạ thế) đã có ban cho hoàng tử một đoàn tàu binh nhỏ (đồ chơi) để cho hoàng tử thả trên mặt hồ nước rộng ở trong đền Windsor và có một ông quan Thủy chỉ cách thao diễn tàu binh cho hoàng-tử xem.

Đến năm mười tuổi rưởi, hoàng tử được lịnh cha cho xuống một chiếc tàu binh để học tập nghề thủy chiến.

Đến 13 tuổi rưởi, hoàng tử mới thôi học dưới tàu mà lên một chiếc chiến hạm chạy rất mau đặng đi du lịch khắp cả hoàn cầu.

Ngày 6 tháng năm 1910 hoàng-tử được 16 tuổi, thì ông nội là vua Edouard VII (thứ 7) thăng hà, nên George V lên nối ngôi, hoàng-tử được phong là Đông cung. Nội trong năm ấy, đông-cung Edouard có thay mặt cho cha mà đọc một bài diễn-văn chánh-trị tại Dartmouth.

Năm sau Đông-cung (Prince de Galles) xuống tàu làm quan một, rồi đi viếng nước Pháp và nước Đức, trước khi vô tùng học tại đại học-đường danh tiếng thế-giới là trường Oxford.

Làm một tên lính giữa trận giặc Âu-châu 1914

Sau khi Đông-cung đi viếng Norvège (Na-huy) và Danemark (Đan-Mạch) thì trận giặc Pháp-Đức xảy ra, năm 1914 là năm Đông-cung được 20 tuổi. Tức thì ngài muốn đi ra trận. Người ta can, ngài trả lời: « Nếu ta tử trận cũng chẳng can chi, vì ta còn 4 người em trai nữa mà! » Rồi ngài ra trận đầu quân. Nhưng quan Thống-soái Kitchener, cai quản các đạo binh Anh ở mặt trận, sợ để ngài ra chiến trường sẽ có đều nguy hiểm, nên ông cầm ngài trong bộ tham-mưu.

Nhưng ngài không chịu nổi cái sự quản thúc ấy, hễ có dịp là ngài trà trộn ăn chung ở lộn với bọn lính Anh, ngài chẳng hề biết tôn-ty thượng-hạ, tỏ cách khiêm nhường, vui vẻ như con nhà dân giả vậy. Bởi cách ấy nên quân lính kính mến ngài hết sức, vắng ngài có kẻ buồn nhớ mà rơi lụy nữa. Gặp lính bị thương, ngài nâng đỡ, an ủi. Bao nhiêu cái cảnh tượng gớm ghê đau đớn của sự người giết người đã in sâu vào trong trí não của ngài trong mấy năm ở mặt trận, nên chi lúc đình chiến rồi, ngài là một người sốt-sắn hơn hết trong cuộc hòa-bình thế-giới vậy.

Sau trận âu-chiến, ngài đi tuần du khắp cả các thuộc-địa của Anh, các thuộc-địa ấy hiệp lại với nước Anh làm một đế-quốc lớn hơn hết trong hoàn-cầu mà đế quốc ấy là của thân-phụ ngài tức là vua George V vậy. Cuộc tuần du ấy không phải để cho Đông-cung Edouard đi chơi phiếm đâu, kỳ thiệt là để cho ngài khảo cứu cách sanh-hoạt của các sắc dân thuộc quyền của thân-phụ ngài. Bởi muốn hiểu việc đời và biết rỏ những sự nhu-cầu của dân thuộc-địa, ngài đã phải đem thân vàng ngọc mà chung lộn với đám dân lao-khổ, ngài xuống hầm làm một tên thợ mỏ, ra đồng làm dân cày, lên rừng làm người đi tìm mỏ vàng, chăn thú-vật ở Canada, đi săn bắn ở Ấn-độ v... v...

Vua cha nhiều lần ủy-quyền cho ngài thay thế trong nhiều cuộc lễ lớn đặng tập ngài biết cách làm vua. Ngài học rộng tài ba lắm, ngài bàn chuyện văn-chương cũng giỏi mà luận về nghề buôn bán cũng thông.

Đó là cái đặc-điểm rất qui báu của một vị vua kim-thời, một vị vua một nước có chế-độ bình-đẳng tự do. Mà đó cũng là cái kết-quả hoàn-toàn của sự giáo-dục của ngài nữa. Ngài am hiểu dân tâm, dân nguyện lắm, nên chi lúc ngài chưa lên ngôi, thần dân cũng đã tôn kính ngài như vua chánh thức rồi và ao ước cho ngài được sống lâu mà đem nước Anh vào con đường giàu mạnh, và gây hạnh-phúc cho cả chúng dân.

Năm nay ngài được 41 tuổi nhưng ngài chưa có vợ chánh thức. Không cần nói, ai cũng biết rằng các vị công chúa các nước thèm thuồng ngài lắm, và biết bao phen, cái oai nghi, cái danh giá, cái sắc đẹp của ngài đã làm cho trái tim các mỹ nữ đã đớn đau buồn tủi vì chẳng đặng gần gủi ngài?

T.V.

Những đều nên biết

Tại sao có động đất?

Nguyên do đại khái của sự động đất là vì trên mặt trái đất bớt nóng lần lần nên ở trong phải thun lại (sự nóng làm nở ra, sự lạnh làm thun lại). Chúng ta biết rằng trái đất của ta ở đây, ở phía ngoài có một lớp vỏ rất mỏng, lạnh còn trong ruột trái đất thì lại nóng. Cái vỏ mỏng ấy dựa trên ruột trái đất, vì vậy nên khi cái ruột ấy « thun » lại thì lẽ tất nhiên (cái vỏ ngoài không có chỗ chịu đựng phải sụng xuống) Sự ấy thường có ở chỗ nào mà cái vỏ ấy mỏng nhiều và dễ nức nở, ví dụ bên Nhựt-bổn.

∴

Tại sao con ruồi đi trên trần nhà không té?

Câu hỏi ấy sửa lại như vầy cũng được: Vì sao ruồi đi động đầu mà không té?

Không có chi lạ, vì cẳn của con ruồi đã có cái tính cách đặc-biệt hay dính mà lại thêm hình nó giống như cái ống giát (ventouse) nên đậu ở đâu thì cũng đều dính khắn ở đó chẳng khác gì những cây tên trên đầu có cao-su dùng cho con nít bắn chơi, hễ bắn đâu thì dính đó vậy.

∴

Chơn mày để làm gì?

Trời sanh trong thân thể con người, cái bộ phận nào cũng có ích cả, nhưng có người nghĩ không ra sự có ích của chơn mày ở đâu? Xin trả lời: 1· — trước hết nói về mặt ích lợi thì chơn mày để làm hàng rào ngoài cho con mắt.

Chúng ta hãy thử tưởng tượng nếu không có chơn mày thì lúc làm lụng mệt nhọc, mồ hôi trên trán nó phải chun tuốt vào con mắt, mà như thế thì nguy hiểm lắm vì không những mồ hôi nó làm cho con mắt thấy không rỏ mà lại nó là một thứ độc thật tình, chính vì vậy mà chúng ta phải tấm hoài mới được khỏe mạnh. Thứ nữa, về mặt thẩm mỹ, con mắt là chỗ chánh trong cái mặt, mà chơn mày làm món để cho người ta chú ý đến con mắt. Vì chẳng khác một bài báo tôi muốn cho độc giả để ý vào chử nào thì tôi lại gạch đích chử đó vậy. Cũng vì lẽ đó mà có nhiều người hay diện nhuộm chơn mày mình cho sậm. Nhưng đều đó chúng ta không cần gì bắt chước họ, nếu trí nảo chúng ta đầy đủ, mở mang thì cặp mắt ta tự nhiên sáng tốt lựa là phải tô điểm thêm làm chi?

A. B. C.

TRONG TÁM NGÀY
một lọ thuốc **DIPLORYL** chữa khỏi **BỆNH LẬU**. Khỏi hẳn, không ốm lại, không bị bệnh khác, không phải rửa ray lôi thôi. Nhận được 55 quan, sẽ sin gởi thuốc, không mất cước.
LECZINSKI et Cie. 67, rue de la Victoire - PARIS
hay các hàng bào chế tốt
Sách biếu, không mất cước

LỜI RAO CĂN KIẾP

Cùng mấy ông:

Nguyễn-văn-Tiếng, Nguyễn-nam-Xuân, Nguyễn-thanh-Dân, Trần-văn-Sô và Huỳnh-thiện-Xướng, cổ động-viên và Phái-viên của báo Tân-Văn. — Xin mấy ông về nhà báo lập tức, chớ trễ nải.

Nhà báo Tân-Văn.

Một cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mời đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

Giá lúa, gạo, bắp

Tại SAIGON, ngày 20 mars 1936

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn
Một tạ 60 ki-lô 700

Gạo số 1 25 °/. tấm....	2.62 tới 2.64
Gạo số 2 40 °/. tấm....	2.52 tới 2.54
Gạo số 2 50 tới 55 °/. tấm	2.42 tới 2.44
Gạo lứt 5 °/. lúa	2.15 tới 2.17
Tấm số 1 và số 2.	2.17 tới 2.19
Tấm số 3..............	1.93 tới 1.95
Cám trắng.	0.87 tới 0.89
Cám lứt...............	0.30

LÚA

(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô

Lúa xay gạo thượng hạng	1.75 tới 1.79
Lúa xay gạo số 1.	1.74 tới 1.78
Lúa số 2.40 .. Nhựt-bổn..	1.67 tới 1.71
Lúa số 2.50 tới 55 °/. Java	1.58 tới 1.62
Lúa xấu	1.42 tới 1.46

BẮP ĐỎ

Bán tại Cholon 100 ki-lô:
6.30 mars: 6.00 avril

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại

L'*André Lebon* le 21 mars vers 17 h. avec 246 sacs postaux (M.M.)
Le *Maréchal Joffre* le 30 mars (M.M.)
Le *Dalny* le 8 avril (C.R.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về

Le *Claude Chappe* le 28 mars (M.M.)
Le *Cap Padaran* le 28 mars (C.R.)
L'*Ango* le 28 mars (C.R.)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về

Le *Président Doumer* le 27 mars (M.M.)

Ở Singapore lại.

Le *G. G. Van Vollenhoven* le 26 mars (S.A.M.I)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp

Le *Président Doumer* le 29 mars (M.M.)
Le *Cap Padaran* le 1er avril (C.R.)
L'*Ango* le 1er avril (C.R.)
L'*André Lebon* le 15 avril (M.M.)

Ra Trung và Bắc-kỳ

Le *Claude Chappe* le 22 mars à 9 h. (M.M.)
L'*Ango* le 21 mars à 14 h. (C.R.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn

L'*André Lebon* le 22 mars à 11 h.30 (M.M.)

Qua Singapore (via Poulo-Condore).

Le *G.G. Merlin* le 23 mars à 14 h (S.A.M.I).

Những người ở không

thì phải, hơn mọi người, cần chống trả với sự bất vận động của cơ quan trong thân thể vì nó làm cho gân cốt không nở nang, bụng phệ và ruột bón uất. Bụng dạ mà không vận động thì là một mối bại cho sự tiêu hóa và sa h ra bịnh trĩ

Cách dùng nệm ghế tròn là một món thuốc tạm thời, có làm cho khỏi đau đớn trong một lúc, nhưng không sao tránh khỏi bịnh nặng về sau.

Người ta có thể chuyên trị những sự trở ngại ấy một cách dễ dàng và ít tốn hao, hãy dùng thuốc ERVIL (thuốc nước và bột).

Có bán tại Saigon tại Nhà thuốc Trung-ương số 195, 201 đường Catinat.

Phải Quảy

(Tiếp theo trương nhứt)

cô, để mua một vài món đồ trong tiệm, nên tôi bước tới lễ phép, dở nón cúi chào, rồi hỏi luôn ba bốn lần mà mấy cô ấy không thèm ngó ngàn gì tới tôi mà cũng chẳng thèm nói một lời gì hết cả.

Tôi giận quá, bụng bảo dạ rằng: « Hay là lũ nầy nó thấy cái bộ vó của mình, nó biết mình là đứa quê mùa nên nó khi mình như thế! Tôi bèn quay lại có ý than phiền cái thái-độ của mấy cô ấy với ông bạn của tôi (lúc ấy ông bạn của tôi mắc gặp người quen, còn đương đứng nói chuyện). Đến khi nghe tôi thuật lại thì ông bạn tôi vừng cười ngất mà nói với tôi rằng: « Anh nhè những hình nhơn giả (mannequin) của người ta cho mặc đồ kiểu để rao hàng, cũng như hình « búp-bê » vậy mà anh hỏi hang, trách nào mà nó không làm thái với anh sao được.

Tôi nghe ông bạn tôi nói vậy mà tôi cũng chưa tin, đến khi tôi bước sát lại gần, rờ rẫm mà coi chừng ấy tôi mới hay là hình nhơn giả. Trời thần ơi! Tôi mắc cở biết chừng nào! Thiệt là buổi nầy cũng nhờ khoa-học phát minh, mà nhân-loại họ khéo léo làm sao! cho đến những hình « búp-bê » mà tôi tưởng là người ta thiệt chớ; ai mà có dè!...

Rồi đó tôi với ông bạn của tôi lại đi một vòng nữa, tới chỗ nhà hàng Ta-bà ranh, Ta bà réo gì đó; nghe chừng có hơi khô cổ, anh em tôi tính ghé vào đó, làm một người một cốc rượu mác để giải lao.

Ông bạn tôi bảo tôi vào trước ảnh mắc gặp người quen nữa. Tôi vừa bước vào trong, tôi cũng thấy có hai ba cái hình « búp-bê » củng má phấn, củng môi son, củng má đào mày liễu, cũng giống in như mấy cái hình hồi nảy.

Phần thì ở nhà tôi có một đứa cháu ngoại lối 4, 5 tuổi tôi cưng nó quá, mà nó lại ham chơi « búp-bê » lắm.

Nên tôi có ý muốn mua một con, để đem về cho cháu nó mừng. Ai ngờ là khi tôi bước lại gần, vừa mới thò tay dở cái mí tóc lên mà coi, cái hình ấy vùng hất tay tôi một cái rất mạnh mà nói rằng: « Ông già nầy, làm cái gì vậy? ».

Tôi giựt mình! Thì ra không phải hình « búp-bê » theo như ý tôi tưởng; mà là người ta thiệt. Chết chưa! Trời đất ơi! Ai mà có dè....

TỐN 5$ NHIỀU KHI LỢI VÔ BẠC MUÔN
Mỗi lần hỏi luật chỉ tốn có 5 $
(Giá riêng từ đây đến cùi Avril)
NỢ NẦN
VƯỜN ĐẤT
TƯƠNG PHẦN
THƯA KIỆN v. v...
XIN DO NƠI:
Nhà pháp-luật cố-vấn chuyên môn
PHAN-VĂN-THIẾT
LUẬT-KHOA CỬ-NHƠN
45 rue A. Garros - Saigon
(Làm đơn từ có giá riêng tùy trường hợp)

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỷ cang, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ:
VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:
pharmacie franco-asiatique
PHÁP-Á DƯỢC-PHÒNG
RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON
Tại đó sẽ có ông **PHẠN-HỮU-HẠNH** nhứt hạng Bào-chế-sư, tiếp rước quí vị một cá h mau-mắn và vui-vẻ
Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.
Quí vị ở Luc-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thì hành, giá thuốc tính sự mười phần lại không tính tiền cước-phí.

Đêm hát đặc-biệt tại Modern-Cinéma

Tối thứ Bảy 21 Mars 1936

ĐÚNG 8 GIỜ RƯỠI

Các tay kịch-sĩ của gánh

ĐẠI PHƯỚC-CƯƠNG

Năm Phỉ, Bảy Nam, Ba Vân, Ngọc-Sương, Năm Châu, Bảy Nhiêu, Năm Định, Tứ-Anh, Tư Huê, Ba Liêng vân vân..... và một đoàn vũ nữ sẽ trổ hết tài hay trong tuồng:

-:- *SĨ-VÂN CÔNG-CHÚA* -:-

Chỉnh đốn lại hoàn-toàn, y phục tranh cảnh cực kỳ xinh đẹp.

Hát giúp cho

LONG-XUYÊN TƯƠNG-TẾ HỘI

Có bán giấy trước, kể từ ngày nay tại nhà số 159 Boulevard de la Somme.

TẠI MODERN-CINÉMA:

Ngày thứ bảy: Sớm mai từ 9 đến 12 giờ. — Chiều từ 3 giờ đến kéo màn hát.

Hội chợ súc-vật Châu-Đốc

Hội chợ súc-vật lần thứ nhứt tại Châu-Đốc sẽ mở cửa từ 5 đến 20 Avril 1936 và có lẻ sẽ kéo dài đến đầu tháng Mai.

Hội chợ nầy Chánh phủ Nam-kỳ và Cao-Miên lập ra rất có ích lợi cho toàn cả người mua bán súc-vật 2 xứ

Người Namkỳ mua khỏi phải cần dùng kẻ trung-gian thông thạo mua giùm.

Xưa nay nếu không có người trung gian mà người lạ nào bạo gan dám đích thân vào sốc để tầm kiếm súc vật mua liều thì thường khi phải bị lôi thôi nhiều nổi. Nếu khỏi bị mắc lừa hay là bị ăn cướp giựt hết tiền bạc thì chừng mua đặng súc-vật dắc về đường cũng bị điếm bắt mất

Mỗi khi mua đặng súc-vật — nếu mua đúng phép — thì phải chờ đợi giấy tờ phép tắc lòng giòng trễ nải, đầu cho mua rẻ cũng ra mắc.

Lúc nào có lái buôn (đang lái bất lương) các nơi đến mua ở đâu thì súc vật nơi đó thường hay bị mất trộm, vì kẻ gian tế dùng dịp đó mà thông đồng với chủ phồn tại xứ dặng đuổi súc-vật đem đi bán rẻ.

Hạng lái trên đây cũng có đủ giấy tờ như ai vậy. Bài chỉ không bao nhiêu chủ phồn và lái cũng có. Bài chỉ nầy không lâu là vì họ chịu tốn hao một lần đặng để dùng hoài. Họ làm tờ giấy mua bán không, xin làng thị nhận đặng đóng bách-phân vô bộ không. Họ đành chịu đóng thuế không cho có sổ bài chỉ không đặng phòng khi châu lưu súc-vật lậu. Hay là số trâu bò chết mà họ không khai bỏ bộ để bài chỉ lại dùng hoài, hoặc mua con khác thế vào, hoặc để dùng cách khác...

Khi nào súc-vật lậu châu lưu đến đâu linh làng có tra xét giấy tờ thì họ trương bài chỉ không đó ra xưng rằng trâu bò của họ ở tại tỉnh X đem đi làm ruộng tại tỉnh Y. Khi thì họ trình tờ giấy cho mượn trâu bò của tên A cho tên B mượn đem đi làm ruộng, tờ giấy đó cũng có làng vi-bằng chứng nhận đàng hoàng.

Như vậy thì người nuôi súc-vật gia công cậm cuội nuôi nấng đặng bao nhiêu con vật thì rốt cuộc phần nhiều đều về tay kẻ trộm. Mấy con còn sót lại chủ nó ít khi gặp mối bán cho đặng giá.

Nên chi Chánh phủ mới lập ra cuộc nầy để trừ bớt các mối hại nói trên và làm cho sự thông thương mua bán của nhơn dân hai xứ trở nên thuận tiện và dễ dàng.

Cách mua bán nơi chợ súc-vật Châuđốc sẽ rất dễ cũng như mua bán các mối đồ thường khác ở giữa chợ, trừ ra của gian; vì vậy nên mới gọi là « chợ súc-vật ».

Các chủ súc-vật ở Nam-kỳ và nhứt là Cao-miên muốn bán súc-vật mình nên đem đến đó đặng bán, sẽ có nhiều người mua đặng giá mà khỏi bị đều chi trở ngại và không tốn hao chi cả; thuốc chích phòng bịnh và đồ ăn của súc vật Nhà-nước chịu.

Các nhà nông Nam-kỳ nên dùng dịp nầy đến đó lựa mua súc-vật tốt đã không bịnh hoạn mà lại khỏi tốn tiền huê hồng cho người trung gian.

Các nhà buôn nên đến đó mua đem về bán lại lấy lời.

Nhà-nước hết lòng lo và bảo trợ cho hội chợ nầy sẽ được kết quả mĩ mãn.

Như vậy thì người mua bán súc-vật 2 xứ Nam-kỳ, Cao-miên chẳng nên bỏ qua dịp nầy rất uổng.

Muốn hỏi thăm điều chi về việc hội chợ và cần dùng mua bao nhiêu súc vật xin hỏi sở Thú-y Châu-đốc hay là sở Thú-y chánh Nam kỳ tại Saigon đường Richaud số 29.

THÔNG CÁO CHÁNH-PHỦ.

TIN VẮN

Nghe tin đồn rằng một ông hoàng Tru gký muốn kiếm một người bạn trăm năm cho đủ tư cách.

Vậy nên các cụ ở Đô-đô thích chọn một vị tiểu-thơ trong Namkỳ có nhan sắc mặn mà, có bồ lúa lớn.

∴

Nghe đâu, cô X. ở Bentre được hân hạnh gồm 2 điều kiện ấy nên được chấm đậu.

Có lẽ trong cuộc thi nầy, thiếu cái nhà thế phiệt trâm anh đi ngẫm mà thất vọng.

∴

Elixir Jouvence chan's. — Chuyên-trị những chứng bịnh sự châu-lưu huyết mạch.

∴

Vin chan's. — Rượu-thuốc đại bổ-dưỡng thân-thể con người rất hiệu-nghiệm.

∴

Onguent chan's. — Thuốc-dán chuyên-trị các thứ bịnh ghẻ ngoài da.

∴

Solution n° 91.276. — Thuốc thoa, rửa, xức ghẻ ngoài da rất công-hiệu.

∴

Thuốc hườn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhứt đầu, long óc sổ mủi và đau nhứt răng.

∴

Tại Châu-thành Madrid (I-pha-nho) có một vị Đốc-tơ tìm ra một phương chuyên trị bịnh với sách vở.

Ông đem thí nghiệm thấy kết quả như ý. Ông lựa sách hay tiểu thuyết nào mà ông định là hạp với căn bịnh rồi ông đem bảo bịnh nhơn đọc trong mấy giờ. Sau khi đọc rồi, bịnh nhơn thấy trong mình khỏe khoắn, bịnh được thuyên giảm.

∴

Cách chửa bịnh nầy được hiệu nghiệm là nhờ sức mạnh của sự tư tưởng của mình.

Người ta có thuật rằng một nhà văn sĩ Pháp P. Charles đi du lịch đến một xứ ở gần xích đạo, nóng nực đổ mồ hôi hột mà ông chỉ nhờ chăm chỉ đọc bài « passage de la Bérésina » của đại thi sĩ Victor Hugo mà ông thấy trong mình nhẹ nhàn, lạnh muốn rung.

∴

Nhà thuốc tây Pháp-Á-dược-phòng (*Pharmacie Franco-Asiatique*) ở đường Thủy-bình, Chợlớn của ông Phạm-hữu-Hạnh Ông giàu lòng nhơn-từ lắm biết thương kẻ nghèo đau ốm. Ai ai cũng nên tới đó hỏi thuốc men!

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh minh lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône.

Thủ-phạm ám-sát cô đầm Aubin đã sa vào vòng pháp-luật. Nó đã thú nhận tội của nó rồi, thế vong hồn của người bạc-phước kia được hả dạ nơi chốn tuyền-đài.

∴

Dầu nhị-thiên là một thứ dầu trị đủ bá chứng của nhà thuốc nhị-thiên-đường, danh tiếng lẫy lừng ai ai cũng biết, có thí nghiệm rồi, và cũng đều công nhận cho dầu ấy là hay nhứt hơn các thứ dầu khác rất nhiều.

Vậy thì anh em chị em còn đi tìm thứ dầu nào khác mà làm chi cho nhọc.

∴

Nhà thuốc Nhị-thiên-Đường lại mới chế ra một thứ Phật-linh dầu, kêu là dầu cù là, lại càng hay hơn nữa; đi đường bỏ theo trong mình gọn ẩm, vì cái hộp nhỏ mà đẹp lắm.

∴

Lúc sau nầy, tuy là kinh-tế vẫn còn kinh-tế, chớ đồ xe hơi các hãng bán ra càng ngày càng thêm.

Xe đông lẽ tất nhiên số tai nạn thêm nhiều. Vậy nên mấy cọp đường trong Châuthành, chỗ thì mở rộng ra, chỗ thì đặc sens-unique.

∴

Địa phương lại lập ra lề luật đi đường cho hạp thời, qua ngả tư ngả ba, bóp một tiếng kèn, chạy chậm. Thế mà nhiều người cầm tay bánh thấy đường rộng rải cứ việc tống ga qua vụt vụt. Vậy sở cảnh-sát nên phạt vạ cho nặng cho gắt gao mới trừ đặng cái nạn chạy mau nầy.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhứt đầu.

Khoa-Học Phổ-Thông

Số 38 ra ngày 16 Mars 1936

CÓ NHỮNG BÀI:

Lời nhắn nhủ cùng các bạn cựu du học-sanh đồng chí — *Lâm v Vãng*
Muốn chen vai thích cánh cùng Âu-Mỹ — *Phạm-hoàng-Châu*
Cách xét bịnh tiêm-la — *Docteur Trần-tấn-Phát*
Hút thuốc có hại đến sức khoẻ ta chăng?
Phép nuôi con — *Docteur Nguyễn-Hải*
Cách giữ gìn sữa bò tươi — *Thú-y Phan-bá Trạt*
Phép nuôi gà — *Thú-y Trương-tấn Ngọc*
Nói về phân chuồng — *Kỹ-sư Trần-thúc-Kỳ*
Sát trùng thảo — *Bác-vật Phan-khắc-Sửu*
Diệp lục chất — *Bội-Lan.*
Chuyện vui — Chuyện vặt — Tin tức — Vấn đáp
Tiểu-thuyết: Óc thiếu-niên

TÒA BÁO:
44, Bd Paul Bert, Saigon

XỔ NGÀY 11 JUILLET 1936

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHẦN THỨ HAI

Chánh-phủ đã phát hành giấy số Đông-Pháp kỳ thứ nhứt phần thứ hai rồi

Lần này sẽ xổ ngày 11 Juillet 1936

BẢN KÊ CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng	100.000 $
1 số trúng	40.000
1 số trúng	20.000
8 số trúng	2.000
16 số trúng	1.000
80 số trúng	400
800 số trúng	80
800 số trúng	40
8.000 số trúng	20

Những số được trúng kỳ xổ 11 Juillet 1936 mà không ai lãnh, nếu quá 11 Janvier 1937 thì về phần Chánh-phủ hưởng.